

# SỰ KIỆN LỊCH SỬ NGÀY 30/4/1975 Ở BẠC LIÊU

Huỳnh Kim Gia



Quân, dân và các Ban ngành trong tỉnh tiến vào thị xã Bạc Liêu. Ảnh: T.L

Sáng ngày 29/4/1975, đồng chí Hồ Văn Kim (1) cùng Thượng tọa Thích Hiện Giác (2) trực tiếp gặp đại tá tỉnh trưởng nguy Nguyễn Ngọc Điệp tại dinh tỉnh trưởng. Qua hơn hai tiếng đồng hồ tiếp xúc, Điệp phân hóa, hoang mang cao độ, Thượng tọa Thích Hiện Giác nhấn mạnh: “Không biết đại tá có hay chưa, chớ tôi ở chùa có nghe anh em binh sĩ đến chùa tỏ vẻ với nhau là họ có được giấy chứng nhận (truyền đơn - thông hành) của Mặt trận Dân tộc Giải phóng (MTDTGP) rất nhiều. Điệp nói:”Đến bây giờ tôi không còn giữ anh em binh lính nữa, họ muốn theo bên nào thì họ theo, nhưng tôi vẫn quyết tử thủ”. Cuối cùng hai bên thỏa thuận ngày hôm

sau (30/4/1975) sẽ gặp lại.

Sau giờ gặp Điệp (buổi sáng ngày 29/4) trở về chùa Vĩnh Đức, đồng chí Lê Quân (3), đồng chí Hồ Văn Kim và Thượng tọa Thích Hiện Giác cùng phân tích đánh giá sâu về tình hình chung, đặc biệt đối với đại tá tỉnh trưởng Nguyễn Ngọc Điệp: “Tuy ngoài miệng nói tử thủ nhưng tinh thần tư tưởng nó đã bị dao động nặng, do đó kể từ giờ phút này, ta phải huy động mọi lực lượng tập trung cao độ dồn sức tấn công Điệp và bọn đầu não tỉnh”. Riêng đồng chí Hồ Văn Kim và Thượng tọa Thích Hiện Giác ngay từ buổi chiều và đêm 29/4 khẩn trương gặp và bố trí các cơ sở (cả nòng cốt và cảm tình cách mạng) thúc giục họ bằng

## Sự kiện - Nhân vật

mọi hình thức, biện pháp tấn công chính trị; tất cả gia đình và bản thân binh lính, sĩ quan, nhân viên công chức, lãnh tụ tôn giáo, thân hào nhân sĩ, trí thức... Đặc biệt, cố gắng tranh thủ và thúc giục cho được linh mục Nguyễn Văn Nhi, Châu Ba (Chủ tịch Hội đồng tỉnh ngụy), thiếu tá Oanh (Trưởng ty cảnh sát ngụy)... tất cả những người có quan hệ gần xa với đại tá Điệp, hướng họ đi thẳng vào Tòa hành chánh hoặc tư dinh của Điệp, tấn công y với nội dung: Tinh thể khẩn cấp quá rồi tình trường nghĩ sao, tính sao? Quân giải phóng áp sát ven đô Bạc Liêu, Sài Gòn sẽ mất trong nay mai, đồng minh bỏ chúng ta rồi, sĩ quan thất trận về đây quá đông... Tinh trường cần gặp phía bên kia để thương lượng, chậm trễ sẽ đổ máu ghê gớm! Kết quả chiều ngày 29/4/1975, Châu Ba có điện thoại nói với Điệp nội dung trên và linh mục Nguyễn Văn Nhi có trực tiếp nói với Nguyễn Ngọc Điệp: “Ngài đại tá nên dàn xếp hòa bình là thượng sách”.

Ngoài ra còn có một số sĩ quan cấp dưới xin trực tiếp gặp Điệp để trao đổi bàn bạc tình hình trên.

7 giờ (giờ Sài Gòn) ngày 30/4/1975 anh Lê Thành Năng (Chủ tịch công đoàn tỉnh Bạc Liêu, là cơ sở của ta) đi xe Honda đến chùa Vĩnh Đức, đồng chí Hồ Văn Kim giao một phong thư gửi cho Điệp, nội dung: “Kính ngài đại tá, trước tình thế nguy cấp, tôi cần gặp ngay đại tá để bàn tính những việc vì lợi ích chung rất khẩn trương. Mong đại tá thuận ý. Kính chúc đại tá khỏe. Tôi, giáo sư Thượng Hồng Thanh”.

Trong lúc Lê Thành Năng mang thư trao cho Điệp chưa về lại chùa thì 7 giờ 30 sáng 30/4/1975, các đồng chí có mặt tại chùa bắt radio nghe đài phát thanh Sài Gòn phát lời của chuẩn tướng Nguyễn Hữu Hạnh kêu gọi binh sĩ Sài Gòn án binh bất động chờ lệnh trên; đồng chí Lê Quân cùng đồng chí Hồ Văn Kim và Thượng tọa Thích Hiện Giác khẩn trương cùng đi gặp Điệp.

Cần nói rõ trong đêm 29 rạng 30/4/1975, nhóm ba người (Lê Quân, Hồ Văn Kim, Thượng tọa Thích Hiện Giác) trao đổi và nhận định tình hình hiện nay, thế nào Điệp cũng phải đầu hàng nhưng hiện giờ (đêm 29) tình hình quân khu IV ngụy còn đứng vững, Điệp vẫn còn ngoan cố từ thủ. Phần mình phải bám sát tên Điệp để phân tích tình hình lợi hại cho Điệp rõ, như vậy, đồng chí Lê Quân chuẩn bị hai tư thế: Nếu đến sáng 30/4 tình thế vẫn còn căng thẳng thì đồng chí

mặc đồ tôn giáo Cao Đài cùng đi với giáo sư Thượng Hồng Thanh (tức Hồ Văn Kim) và Thượng tọa Thích Hiện Giác đến bàn bạc với đại tá Điệp. Còn tình thế thuận lợi thì đồng chí mặc bộ đồ Hồng Kông (đồ sơ mi) chính thức đại diện cho MTDTGP tỉnh Bạc Liêu nói chuyện với Điệp.

Do tình hình đã thay đổi, nguy quân, nguy quyền Sài Gòn xem như thất thủ, vì vậy đồng chí Lê Quân mặc bộ đồ sơ mi cùng với đồng chí Hồ Văn Kim và Thượng tọa Thích Hiện Giác ra trước cửa chùa Vĩnh Đức đón được chiếc xe lôi đầu kéo Honda, ba người trực chỉ vào tiểu khu Bạc Liêu, đoàn cán bộ ta vừa đến cửa rào thì thấy Điệp tự lái xe jeep ra đón. Điệp mời cả ba người trong đoàn lên xe chạy thẳng về tư dinh (hiện nay là cơ quan Thành ủy Bạc Liêu), khi bước vào nhà Điệp nói: “Trong nhà có mấy đứa nhỏ nó làm rầy rà, thôi mình sang tòa hành chánh tiện hơn”. Sang đến tòa hành chánh (nay là UBND Thành phố Bạc Liêu), khi đoàn cùng Điệp lên lầu đến phòng tinh trưởng thì cửa phòng khóa chặt, người giữ chìa khóa đã trốn mất, Điệp lại dẫn đoàn quay xuống tầng trệt vào phòng của tên tinh phó. Sau khi yên vị, Thượng tọa Thích Hiện Giác giới thiệu với Điệp: “Đây là ông Lê Quân đại diện Ủy ban MTDTGP tỉnh Bạc Liêu, còn giáo sư Thượng Hồng Thanh (Hồ Văn Kim) và tôi đại tá đã biết rồi”. Đồng chí Hồ Văn Kim xin phép được chụp hình và thu băng để làm kỷ niệm, Điệp đồng ý và nói các ông cứ tự nhiên. Sau phần thủ tục, Điệp bằng thái độ cau có và vào ngay vấn đề: “Theo Hiệp định Paris ngừng bắn tại chỗ, lập chính phủ ba thành phần, nhưng quân đội của MTDTGP cứ đánh tới, các ông đòi ông Thiệu ra đi sẽ có đàm phán, Tổng thống Thiệu đi rồi, các ông vẫn đánh tới, thế là các ông vi phạm Hiệp định Paris...” Cát ngang ý kiến Điệp, đồng chí Lê Quân chứng minh một loạt vi phạm nghiêm trọng Hiệp định Paris của chánh quyền và quân đội Sài Gòn, rồi nói tiếp: “Nhưng hôm nay chúng ta ngồi nói ai vi phạm Hiệp định Paris thì muộn quá rồi và chẳng ai phân xử, đại tá hãy bình tâm nghe tôi nói”. Đồng chí Lê Quân lấy tám bản đồ trải lên bàn, chỉ cho Điệp tình hình chiến sự, từng mũi tiến công của quân giải phóng và các mũi đánh vào Sài Gòn gồm nhiều xe tăng, pháo hạng nặng, máy bay... một triệu hai trăm ngàn quân của chánh quyền Sài Gòn đã bị tiêu hao, tiêu diệt và tan rã chỉ còn vòn vẹn 5 – 7 sư đoàn phòng thủ Sài Gòn

và miền Tây Nam Bộ, các tướng lãnh thì bỏ trốn gần hết, tướng Cao Văn Viên vừa ký lệnh tử thủ chưa ráo mực đã trốn mất, tướng Đôn - Bộ trưởng quốc phòng, tướng Quang - Tư lệnh biệt khu thủ đô trốn mấy ngày nay rồi, tướng Nghi và Sang bị quân giải phóng bắt sống tại Phan Rang. Ba sư đoàn 7, 9 và 21 đã bị quân giải phóng ghim chặt ở các chiến trường Nam Bộ, thế thì chính quyền, quân đội Sài Gòn đến ngày thất bại hoàn toàn rồi, đại tá nên định đoạt vận mạng của mình trước tình thế cực kỳ hiểm nghèo này, nhiều sĩ quan cao cấp đã ly khai quân đội Sài Gòn đã được cách mạng trọng dụng. Nguyễn Thành Trung vừa mới ném bom Dinh Độc Lập và trở về với nhân dân.

Điệp chống tay vào cằm, suy nghĩ mông lung nói: “Dù sao chúng tôi cũng còn đồng minh Hoa Kỳ, hạm đội 7 và B52 sẵn sàng ứng chiến”.

Đồng chí Lê Quân tiếp tục phân tích: “Ngày 28/4/1975, Tổng thống Mỹ “Pho” tuyên bố: “Người Mỹ sẽ không còn dính líu vào chiến tranh Việt Nam, Việt Nam Cộng hòa hãy tự định đoạt lấy số phận trong những ngày sắp tới. Khi rút chạy ở Huế và Đà Nẵng, chính phủ Mỹ ra lệnh Hạm đội 7 không được bắn trả lại đối phương, chỉ rước người tị nạn thôi, quân giải phóng đánh Buôn Mê Thuột, Kon Tum, Huế, Đà Nẵng; đánh chiếm Xuân Lộc, đánh sân bay Biên Hòa, sân bay Tân Sơn Nhất... thế mà B52 có bển mắng tới đâu? Thế là đã rõ ràng đồng minh Mỹ của Việt Nam Cộng hòa đã dùng chính sách đem con bỏ chợ rồi, đại tá còn hi vọng ở Mỹ cái gì nữa?”.

Lúc này đồng chí Hồ Văn Kim và Thượng tọa Thích Hiện Giác tiếp lời: “Là người tu hành, muốn cho chúng sinh khỏi chết chóc khổ đau, hai chúng tôi đã có lời khuyên đại tá trong những ngày qua, đại tá nên trở lại con đường từ thiện, không nên kéo dài chiến tranh, huynh đệ tương tàn, gây thê lương sâu khổ”. Đến đây Diệp hoang mang nói: “Chúng tôi còn 12.000 quân trong tay, còn công sự vững chắc, tụi đàn em nó thề tử thủ...”; đồng chí Lê Quân cắt ngang: “12.000 quân của đại tá đã rã hết bao nhiêu, bao nhiêu lấy giấy “thông hành chứng minh của MTDTGP”, họ hạ quyết tâm lập công trở về với cách mạng, còn tất cả thì tinh thần hoang mang rệu rã, thế thì có gì ghê gớm đâu mà bọn đàn em của đại tá hy vọng vào 12.000 quân ấy”. Lúc này tên Diệp xuống giọng than: “Nếu

tôi bằng lòng theo lời khuyên của các ông, các sư đoàn thuộc vùng 4 chiến thuật, tướng Nguyễn Khoa Nam có tha tôi đâu?”. Đồng chí Lê Quân: “Nhu trên tôi đã chỉ cho đại tá, sư 9, sư 7, sư 21 đã và đang bị kềm chặt và chỉ lo phòng thủ Tây Đô (Cần Thơ), Định Tường (Mỹ Tho) - Vĩnh Long... Tướng Nam có đại đột gì rút các sư đoàn ấy xuống đây trừng phạt đại tá để các vị trí quan trọng nói trên bị mất, đâu có đem Cần Thơ - Vĩnh Long - Mỹ Tho đổi cái Bạc Liêu?”. Diệp nói tiếp: “Sài Gòn chưa đầu hàng, chưa giao chính quyền cho MTDTGP thì tôi ở đây làm sao dám giao chính quyền tỉnh Bạc Liêu cho các ông”. Đồng chí Lê Quân phân tích: “Trước giờ phút tánh mạng, tài sản ngàn cân treo sợi tóc, đại tá nên định đoạt số phận của mình và vợ con mình, đại tá sẽ được MTDTGP và chính phủ lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam xem đại tá là một sĩ quan ly khai, sẽ được hưởng chính sách khoan hồng, đại tá lại chờ Sài Gòn đầu hàng xong lại ra lệnh cho đại tá đầu hàng thì còn nghĩa lý gì nữa, nếu thế thì cách mạng xem đại tá là tù hàng binh chứ đâu còn cách nào khác”.

Trên hai tiếng đồng hồ đối thoại và tấn công chính trị đại tá tỉnh trưởng Nguyễn Ngọc Diệp, cuối cùng Diệp bằng lòng giao chính quyền cho cách mạng, Diệp khẩn thiết yêu cầu cho y được tự do và được hưởng chính sách khoan hồng của MTDTGP.

Đến đây, cuộc tấn công chính trị binh vận vào đại tá tỉnh trưởng nguy Bạc Liêu Nguyễn Ngọc Diệp - cũng là cuộc đàm phán cấp cao mang tính lịch sử giữa ta và địch ở Bạc Liêu kết thúc, thắng lợi trọn vẹn!

Lúc đó là 10 giờ 30 phút giờ Sài Gòn - tức 9 giờ 30 phút giờ Hà Nội, ngày 30/4/1975.

---

(1) Hồ Văn Kim còn có tên là Trần Thanh Hồng, ở thời điểm tháng 4/1975, đồng chí là ủy viên thường vụ, thường trực ủy ban MTDTGP tỉnh Bạc Liêu, đồng thời là phó ban Tôn giáo tỉnh. Chức vụ công khai là đầu họ liên tỉnh đạo Cao Đài Minh Chơn đạo 3 tỉnh Ba Xuyên, Chương Thiện và Bạc Liêu. Trong đạo ông là giáo sư, lấy tên là Thượng Hồng Thanh.

(2) Thượng tọa Thích Hiện Giác, họ tên thật là Nguyễn Văn Đăng, ông bí mật hoạt động cách mạng với chức danh là ủy viên Ủy ban MTDTGP tỉnh Bạc Liêu, về mặt công khai ông là phó Ban đại diện Giáo hội Phật giáo Việt Nam thống nhất tỉnh Bạc Liêu.

(3) Lê Quân là đặc phái viên Khu ủy Khu Tây Nam bộ, nguyên phó Bí thư Tỉnh ủy Bạc Liêu.

# HỌC TẬP VÀ VẬN DỤNG phong cách dân chủ của Bác Hồ

Lâm Hồ Sỹ

Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh tụ thiên tài, danh nhân văn hóa kiệt xuất của dân tộc. Mặc dù, Người đã đi xa, về với thế giới của người hiền nhưng đã để lại cho dân tộc ta một tài sản tinh thần vô cùng to lớn, quý báu đó là tư tưởng, tấm gương đạo đức và phong cách của Người. Trong kho tàng tài sản đồ sộ, quý báu ấy nổi bật hơn hết là phong cách dân chủ của Bác. Với phong cách dân chủ, Bác đã khơi nguồn, phát huy trí tuệ tài năng của cả dân tộc, tạo nên sức mạnh diệu kỳ, thu hút biết bao lớp người sẵn sàng hy sinh, xả thân vì Tổ quốc, đem lại độc lập, tự do, ấm no, hạnh phúc cho nhân dân.

Phong cách dân chủ được Chủ tịch Hồ Chí Minh thực hành xuyên suốt mọi hành động trong cả cuộc đời cách mạng, phấn đấu hy sinh vì Tổ quốc, vì nhân dân của Người. Theo Bác, dân chủ nghĩa là dân là chủ và dân làm chủ. Thực hành dân chủ rộng rãi sẽ là chiếc chìa khóa vạn năng để giải quyết mọi khó khăn. Trong xã hội Việt Nam, nhân dân là người chủ của nước, nước là nước của dân. Các cơ quan Đảng và Nhà nước là tổ chức được dân ủy thác làm công vụ cho dân. Do vậy, Bác luôn yêu cầu mỗi cán bộ, đảng viên phải gắn bó với tập thể, tôn trọng tập thể, đặt mình trong tập thể, lắng nghe ý kiến của tập thể, phát huy sức mạnh của tập thể, nhận trách nhiệm cá nhân và hoàn thành tốt nhiệm vụ được tập thể giao phó và tuyệt đối tuân thủ nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Trong quá trình lãnh đạo đất nước, Bác không bao giờ đặt mình cao hơn tổ chức, ở ngoài



Chủ tịch Hồ Chí Minh tham gia bầu cử Ban sửa đổi Hiến pháp tại Quốc hội Khóa I, Kỳ họp thứ 6. Ảnh: T.L

sự kiểm tra, giám sát của tổ chức, mà luôn luôn tranh thủ bàn bạc với tập thể.

Phong cách dân chủ Hồ Chí Minh được thể hiện từ việc lớn cho đến việc nhỏ: Từ việc chuẩn bị ra một nghị quyết hay dự thảo một văn kiện, viết một bài báo,... Người đều đưa ra thảo luận trong tập thể Bộ Chính trị, tham khảo ý kiến những người xung quanh. Người tuân thủ chặt chẽ quy trình ra quyết định: Mọi vấn đề kinh tế, chính trị, quân sự, ngoại giao, khoa học - kỹ thuật,... Người đều huy động sự tham gia của đội ngũ trí thức, chuyên gia trong bộ máy của Đảng và Nhà nước, yêu cầu chuẩn bị kỹ, trao đổi rộng, sao cho mọi chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước đều được cân nhắc kỹ, lựa chọn thận trọng, để sau khi ban hành, ít phải thay đổi, bổ sung.

Người yêu cầu phải luôn lắng nghe ý kiến của cán bộ, đảng viên và nhân dân. Muốn thế, người lãnh đạo phải đề cao, mở rộng dân chủ, từ dân chủ trong





*Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: "Cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết, thống nhất của Đảng là thực hành dân chủ rộng rãi trong Đảng, thường xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình, phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau". Ảnh: T.L*

thực hiện tốt việc phát huy dân chủ trong nội bộ. Trước hết, đòi hỏi cấp ủy đảng, chính quyền và đoàn thể các cấp tiếp tục thực hiện tốt hơn nữa việc mở rộng dân chủ trong nhân dân, nhất là việc ban hành các chủ trương,

Đảng đến dân chủ trong các cơ quan đại biểu của dân. Trong quá trình lãnh đạo Người thường xuyên đi xuống cơ sở, để lắng nghe ý kiến của cấp dưới và của quần chúng, chứ không phải để huấn thị. Theo một thống kê chưa thật đầy đủ, chỉ tính trong vòng 10 năm xây dựng Chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc (1955-1965), không quản tuổi cao, công việc bề bộn, Bác Hồ đã thực hiện trên dưới 700 lượt đi thăm các địa phương, công trường, xí nghiệp, hợp tác xã, đơn vị bộ đội,... từ miền núi đến hải đảo, để thăm hỏi chiến sĩ và đồng bào, xem xét tình hình, kiểm tra công việc. Tính ra mỗi năm có hơn 60 lượt Người đi xuống cơ sở, mỗi tháng có khoảng 6 lần Người gặp gỡ quần chúng. Đó là một kỷ lục khó ai có thể vượt qua, nhất là đối với một lãnh tụ ở tuổi 70.

Ngày nay, đất nước ta đang trong tiến trình đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đổi mới, hội nhập quốc tế sâu sắc và toàn diện, thuận lợi và khó khăn, thời cơ và thách thức đan xen diễn biến khá phức tạp. Do vậy, việc học tập và vận dụng sáng tạo phong cách dân chủ của Bác trong giai đoạn hiện nay có ý nghĩa vô cùng to lớn để phát huy sáng kiến, trí tuệ và tài năng toàn xã hội góp phần xây dựng đất nước ta ngày càng giàu đẹp.

Để thực hiện tốt vấn đề này, thiết nghĩ bên cạnh

chính sách có liên quan đến đời sống nhân dân. Phải tổ chức các hình thức phù hợp để xin ý kiến đóng góp rộng rãi trong nhân dân. Qua thực tiễn cuộc sống nhân dân nhìn nhận đánh giá rất cụ thể và sâu sắc. Nhân dân là những người trực tiếp tổ chức thực hiện, kiểm nghiệm tính đúng và hiệu quả của các chủ trương, chính sách này. Bên cạnh đó, đòi hỏi cán bộ, đảng viên phải thường xuyên đi sâu, đi sát cơ sở để nắm tình hình tư tưởng của nhân dân cũng như việc kiểm tra những chủ trương, chính sách do cấp ủy, chính quyền, đoàn thể các cấp đã đề ra đi vào cuộc sống như thế nào. Qua đó, đề ra các giải pháp thích hợp để tổ chức thực hiện trong thời gian tới mang lại hiệu quả cao hơn.

Trên cơ sở phát huy tinh thần dân chủ mà cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp đã tổ chức thực hiện khá tốt trong thời gian qua. Cùng với việc thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị, Chỉ thị 07 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” Tin chắc rằng phong cách dân chủ của Bác sẽ thấm sâu trong toàn xã hội, góp phần đưa đất nước ta tiếp tục đạt những thành tựu to lớn hơn trong các lĩnh vực đời sống xã hội, thực hiện thắng lợi mục tiêu: Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh./.

## LÀM THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

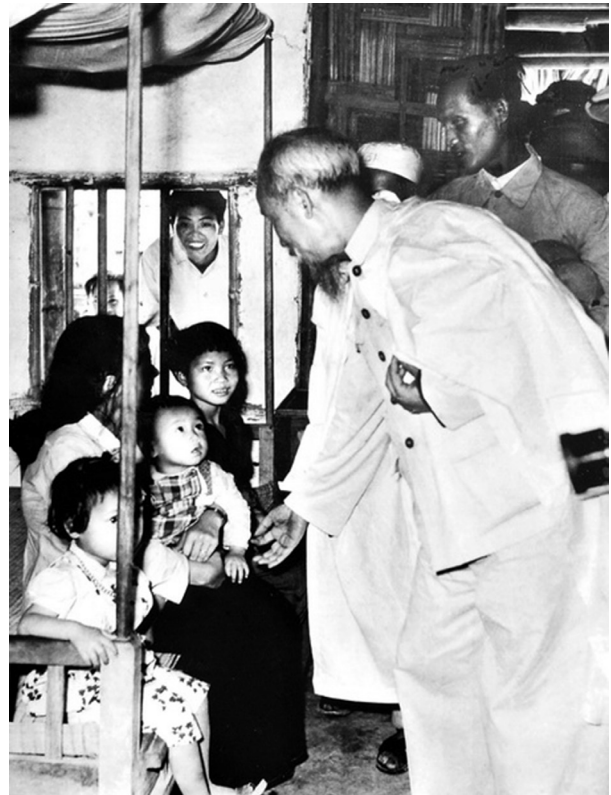
# VỀ Y ĐỨC

Thầy thuốc ưu tú Bs. Tô Quốc Đức

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: “*lương y phải như từ mẫu*”, “*thầy thuốc cần phải thương yêu, săn sóc người bệnh như anh em ruột thịt của mình, coi họ đau đớn cũng như mình đau đớn*”... Tư tưởng này đã trở thành phương châm hành động của ngành Y Tế Việt Nam. Trong xã hội phong kiến, một vị tướng tài người ta gọi là “*Lương Tướng*”, một thầy giáo giỏi người ta gọi là “*Lương Giáo*”, một thầy thuốc giỏi gọi là “*Lương Y*”, như vậy giới ở đây phải hội đủ hai điều kiện ắt có và đủ đó là “*Tài và Đức*” phải song song, thiếu một trong hai tiêu chuẩn đó thì không thể gọi là “*Lương Y*” được.

Nghề nào cũng vậy, cần có đạo đức nghề nghiệp. Riêng với nghề Y, đạo đức đóng vai trò quan trọng hàng đầu. Y đức là phạm trù luân lý, đạo đức ràng buộc người thầy thuốc phải chấp hành trong hành nghề hàng ngày, vì danh dự của tập thể, bản thân và quyền lợi của bệnh nhân. Y đức được nêu trong lời thề Hippocrate. Người làm công tác y tế luôn luôn phải nêu cao Y đức, bởi đây là nghề chữa bệnh cứu người. Đại danh Y Lê Hữu Trác đã nói: “*Đạo làm thuốc là một nhân thuật chuyên bảo vệ sinh mạng con người, phải lo cái lo của người, vui cái vui của người, chỉ lấy việc cứu sống mạng người làm nhiệm vụ của mình, không nên cầu lợi kể công*”.

Mỗi thầy thuốc phải khẳng định rằng: bài học đầu tiên và trọn cả cuộc đời của người hành nghề Y là tài năng gắn liền với nghĩa vụ, tình thương và trách nhiệm đối với bệnh nhân. Thầy thuốc không ngừng rèn luyện Y đức, nghề thầy thuốc là làm cái nghề thiện, nhưng cái thiện thật sự là phải giúp đỡ và cứu vớt người khác, tài năng và đức độ phải đi song hành. “*Tài và Đức*” của thầy thuốc được ví như đôi cánh của một con chim, đôi cánh đó phải phát triển đồng đều thì con chim đó mới bay cao. Hành nghề Y nói thiện là chưa đủ, mà phải làm thiện trong cái “*chân -*



Chủ tịch Hồ Chí Minh thăm các bệnh nhân nhỏ tuổi đang điều trị tại khoa Nhi, Bệnh viện Thái Nguyên thể hiện tình thương yêu vô hạn đối với thế hệ măng non của đất nước, ngày 13 tháng 3 năm 1960. Ảnh: T.L

*thiện - mỹ*”. Đối với thầy thuốc giữa “*Thiện và Ác*” nằm trong gang tấc “*Thiện là do ta chuyển hoá cái ác mà thành, ác là do ta làm điều bất thiện mà ra*”, do ta làm những việc bất thường, làm những việc mà ta không kiểm soát được, làm những việc: “*Tâm thần, ý chí, khẩu chí, và việc làm không khớp nhau, có thể là Ác cũng có thể là Thiện*”. Thầy thuốc dốt là chắc chắn sẽ làm chuyện Ác. Ông Gam-bi o đã nói “*Bất hạnh nhất cho người bệnh là gặp phải thầy thuốc dốt chữa bệnh cho mình*” trong hành nghề nếu trong giây

phút thiếu cẩn trọng để xảy ra sơ suất cho bệnh nhân thì chuyện Ác có thể xảy ra.

Theo tôi Y đức có 4 trụ cột chính đó là: Y Đạo - Y Lý - Y Thuật, Y Pháp và bệnh nhân.

- Y Đạo: là thầy thuốc thì phải chấp nhận khó khăn gian khổ trong học tập, trong hành nghề và trong cuộc sống... đổi lại được hạnh phúc làm cho người khác vui đi nỗi đau, giành mạng sống cho một người trước tử thần, cho gia đình họ có được tình

thương yêu và hạnh phúc, xã hội có một công dân khoẻ mạnh. Nếu như có sự sơ xuất của thầy thuốc thì điều xảy ra ngược lại. Đó là bất hạnh, làm lương tâm của người Thầy thuốc ân hận suốt cả cuộc đời.

- Y Lý: là chân lý, là nền tảng của y học đức kết thành các văn bản có tính hệ thống, đã là thầy thuốc thì phải trao dồi, tu luyện cho tinh thông bắt đầu từ trong ghế nhà trường và suốt cả cuộc đời hành nghề, luôn luôn đối chứng giữa lý luận và thực tiễn, trong thực tế người bệnh chính là bậc thầy của thầy thuốc vì có người bệnh mới có cái bệnh, và chính cái bệnh và người bệnh làm cho thầy thuốc rạng danh...

- Có Y Đạo và Y Lý tốt thì Y Thuật và Y Pháp mới cao minh. Y Thuật và Y Pháp cao minh phải thể hiện ở thực tế trên người bệnh chứ không chung chung... điều kiện ắt có và đủ để người Thầy thuốc có Y đức là thể hiện ở trên người bệnh, hoạt động cùng đồng nghiệp; bệnh có nghĩa là "Khí huyết của họ không lưu thông, tinh thần không thoải mái nghĩa là họ không có sức khoẻ". Trong quá trình hành nghề người Thầy thuốc phải nâng đỡ toàn diện cho người bệnh cả về thể chất lẫn tinh thần, có như vậy mới gọi là nâng cao sức khoẻ.

Người Thầy thuốc tinh thông nghề nghiệp phải tự mình có ý thức học tập nắm vững Y Lý, tích lũy kinh nghiệm trong thực hành, nâng cao Y Thuật, rèn luyện Y đức, làm cho mỗi ngày một giỏi hơn, hết lòng tận tụy, tận tâm với nghề nghiệp và đem sự hiểu biết



*Bác Hồ đã đến thăm Viện Mắt (3/12/1956). Ảnh: T.L*

của mình giúp đỡ người bệnh một cách chân tình. Đó chính là Y đức. Như vậy Y đức phải được xây dựng vững chắc trên nền tảng của 4 trụ cột đó là: Y Đạo, Y Lý, Y Thuật, Y Pháp và bệnh nhân.

Để nâng cao Y đức đội ngũ thầy thuốc, rất cần xây dựng mối quan hệ giữa thầy thuốc với bệnh nhân một cách trong sáng và lành mạnh trên tinh thần trách nhiệm. Trong đó phải có sự quan tâm của toàn xã hội trong chăm lo nâng cao Y đức. Nhà nước có chính sách đầu tư thoả đáng cho công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân (BV, CS & NCSKND) trong đó có chính sách, chế độ đãi ngộ cho thầy thuốc để họ yên tâm đem hết tài năng của mình cống hiến cho sự nghiệp BV, CS & NCSKND. Các nhà quản lý về y tế là người trực tiếp sử dụng sức lao động của người thầy thuốc nên tạo môi trường lao động thật tốt cho họ hoạt động, đặc biệt là quan tâm về mặt tinh thần, lắng nghe và chia sẻ với họ những khó khăn mà họ đặt ra và động viên để họ đem tài năng của mình cống hiến cho bệnh nhân, cho đơn vị và cho xã hội. Việc tuyên truyền giáo dục về đạo đức của người thầy thuốc không chỉ dành riêng cho đội ngũ thầy thuốc mà là của cả cộng đồng, làm tốt điều này, sẽ tạo điều kiện để mọi thầy thuốc thể hiện rõ lương tâm và trách nhiệm của một "Lương Y", thân thiện với mọi người, tận tụy với nghề nghiệp.

Suy cho cùng cuộc sống con người có hai mục đích: vật chất và tinh thần, để bảo đảm cuộc sống cho



## Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh

thầy thuốc hoạt động vì con người sinh ra có quyền: lao động, có quyền mưu cầu hạnh phúc, muốn có hạnh phúc thì phải có việc làm và thu nhập bảo đảm nhu cầu thiết yếu cho cuộc sống và tái lao động sản xuất. Vấn đề này được đặt ra từ thời David Ricardo và Adam Smith là hai cây cổ thụ về học thuyết kinh tế của thời phục hưng nói lên mối tương quan giữa sản xuất và thu nhập cá nhân của người lao động.

Ở Bạc Liêu chúng ta, hầu hết những người hành nghề Y - Dược vừa có y thuật, vừa có y đức, đã thể hiện được những phẩm chất tốt đẹp của người thầy thuốc và đã góp phần to lớn cho sự nghiệp BV, CS&NCSKND trong suốt thời gian qua.

Họ đã không ngại khó khăn, nguy hiểm đến tính mạng của cá nhân mình, họ lao động trong một ngành nghề đặc thù luôn luôn căng thẳng về trí não ở một môi trường ô nhiễm để cứu sống người bệnh. Nhiều bác sĩ, y tá, y sĩ bám trụ lâu năm ở vùng sâu, vùng xa, vùng căn cứ cách mạng trước đây, vùng đặc biệt khó khăn... Những thầy thuốc này đã vượt lên sự thiếu thốn về trang thiết bị y tế, cơ sở vật chất nghèo nàn, đường xá xa xôi, nguy hiểm để tận tình cứu chữa, chăm sóc sức khỏe cho đồng bào dân tộc, cho người dân nghèo, cho người có công và người yếu thế... phần lớn mức sống của chính gia đình các thầy thuốc này còn thấp, cuộc sống của họ khó khăn, nhưng trong con mắt của những người dân ở cơ sở, họ thực sự là những “*Luong Y*” là mẹ hiền.

Trên thực tế đội ngũ thầy thuốc ở Bạc Liêu còn thiếu và yếu so với nhu cầu phát triển của tỉnh, còn mất cân đối trong việc phân bố nhân lực trong ngành y tế, trong từng đơn vị, từng mô hình nhất là từ tỉnh đến cơ sở, từ khâu làm công tác hành chính đến khâu trực tiếp khám, chữa bệnh, từ khâu dự phòng đến khâu điều trị. Áp lực công việc phần lớn đổ lên vai của những người trực tiếp làm công tác điều trị. Môi trường lao động của họ thiếu tiện nghi sinh hoạt, lịch làm việc và lịch trực của họ quá sức so với Luật lao động đề ra, chế độ chính sách của họ còn nhiều bất cập, thiếu sự đãi ngộ và sự trân trọng của xã hội. Nhưng rồi họ vẫn chấp nhận vì cuộc sống và nghề nghiệp của mình. Trong khi các bác sĩ giỏi hầu hết tập trung ở các trung tâm đô thị, chính sách và điều kiện lao động có phần hậu hĩ hơn. Còn các vùng xa xôi hẻo lánh người dân

nghèo và người có bảo hiểm y tế khó tiếp cận Bác Sĩ ở trạm y tế, nơi là phần lớn y sĩ và điều dưỡng khám bệnh cho họ trong thực tế.

Trong nền cơ chế thị trường, đồng tiền xen vào giữa mối quan hệ thầy thuốc với thầy thuốc, thầy thuốc với người quản lý và thầy thuốc với người bệnh. Trong ngành Y đang có xu hướng thích hệ điều trị hơn dự phòng, thích trực tiếp tiếp xúc với bệnh nhân hơn tiếp xúc qua trung gian người thân, phần lớn là do chính sách trong đó có quy định khám, chữa bệnh. Hiện tượng đề cao đồng tiền là một tồn tại nhức nhối, làm biến dạng hình ảnh tốt đẹp của người thầy thuốc chân chính... Tôi nhớ cách đây không xa đó là những ngày miền Nam hoàn giải phóng chúng tôi là những thầy thuốc trẻ, đầy tâm huyết, đem sự nhiệt tình và cống hiến của mình cho sức khỏe của người dân một cách vô điều kiện, nhưng hôm nay đã khác...

Một số ít bác sĩ, nhân viên y tế đã có những biểu hiện tiêu cực, vi phạm quy định về y đức, bị dư luận xã hội lên án như: sách nhiễu gia đình bệnh nhân, coi thường tính mạng của người bệnh, phân biệt đối xử giữa bệnh nhân giàu và nghèo... Vì lợi ích nhóm, có những nơi mua sắm trang thiết bị quá đắt đỏ và việc sử dụng kém hiệu quả gây ra tình trạng lãng phí tiền của nhân dân, đầu thầu thuốc và sử dụng thuốc trong bệnh viện cũng còn nhiều bất cập... ngoài tính pháp lý cũng nên xem xét về y đức. Đây là những “*con sâu làm rầu nồi canh*”, đã làm vẩn đục sự thanh cao của nghề Y.

Để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Y Tế, Nhà Nước sớm nghiên cứu đề ra các chế độ, chính sách hợp lý, quan tâm đến vật chất, tinh thần cho đội ngũ Thầy Thuốc, bảo đảm đời sống của họ ổn định và có tích lũy phát triển, tương xứng với công việc đặc thù mà họ bỏ ra. Có chính sách đào tạo cho đội ngũ cán bộ y tế ở cơ sở hợp lý và khoa học. Có chế độ khuyến khích, ưu đãi đối với cán bộ y tế cơ sở là người địa phương, sinh viên ở các, vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn...

Thực hiện tư tưởng và lời dạy của chủ tịch Hồ Chí Minh về thương yêu người bệnh, mỗi Thầy Thuốc không ngừng tự rèn luyện hình ảnh thật của mình là: “*Thầy Thuốc phải như mẹ hiền*”. Hình ảnh đó cần thật sự đi vào lòng người bệnh. Đó chính là làm theo tư tưởng của Người về Y đức.



# NGUỒN GỐC, Ý NGHĨA NGÀY TRUYỀN THÔNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VIỆT NAM 18/5

Hung Thành



Bác Hồ dự Đại hội phổ biến Khoa học Kỹ thuật Việt Nam. Ảnh: T.L

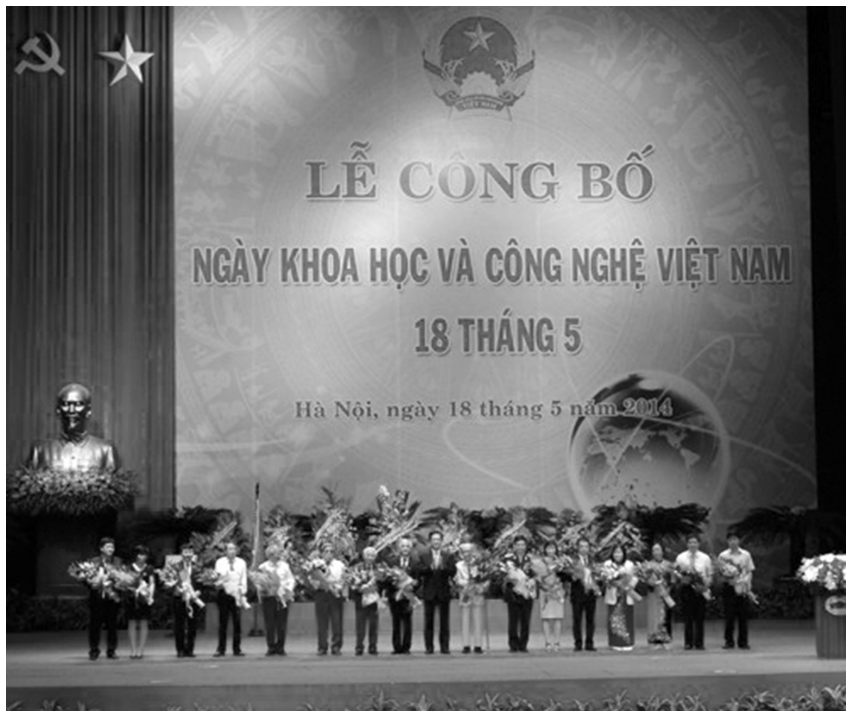
**N**gày truyền thông Khoa học và Công nghệ Việt Nam 18/5/2017 tiếp tục là sự kiện rất có ý nghĩa đối với giới trí thức khoa học công nghệ Việt Nam vì đây là lần thứ 4 những người làm công tác khoa học công nghệ có một ngày trong năm của riêng mình. Đây không những là ngày truyền thống kỷ niệm của ngành Khoa học Công nghệ, mà còn là dịp để xã hội tôn vinh những nhà nghiên cứu, những người hoạt động khoa học công nghệ, những nhà trí thức có nhiều đóng góp cho quê hương, đất nước.

Việc tìm hiểu về nguồn gốc, ý nghĩa của ngày truyền thông khoa học công nghệ là việc làm thiết thực, ý nghĩa, là dịp ôn có tri tâm, nhớ lời Bác dạy, tôn vinh trí thức, những người làm công tác khoa học công nghệ

Thật vậy, vào ngày 18/5/1963, Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ I của Hội Phổ biến khoa học kỹ thuật Việt Nam ( tổ chức tiền thân của Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam). Bác Hồ thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ thân ái đến dự Đại hội và có bài phát biểu quan trọng. Trong bài phát biểu, Bác nói: “... Chúng ta đều biết rằng: Dưới chế độ xã hội chủ nghĩa, khoa học là tài sản chung của toàn dân chứ không phải tài sản riêng của một nhóm người nào. Bởi vậy các cô, các chú phải ra sức đem hiểu biết khoa học, kỹ thuật của mình

truyền bá rộng rãi trong nhân dân lao động, để nhân dân đẩy mạnh thi đua sản xuất nhiều, nhanh, tốt, rẻ. Có như vậy nước mới giàu, dân mới mạnh và đời sống của nhân dân mới được cải thiện về mọi mặt. Đó là nhiệm vụ vẻ vang của các cô, các chú...”

Bác căn dặn những người làm khoa học: “Các đồng chí phải đi xuống tận các xí nghiệp, các hợp tác xã, hỏi han công nhân, nông dân yêu cầu gì, họ làm ăn và sinh sống như thế nào và phổ biến những điều cần thiết giúp đỡ họ cải tiến kỹ thuật, phát triển sản xuất, cải thiện đời sống. Các đồng chí phải là những chiến sĩ trên mặt trận tư tưởng, văn hóa và khoa học, kỹ thuật; phải góp tài góp sức để cải biến bộ mặt xã hội của nước ta, làm cho nhân dân ta sản xuất và công tác theo khoa học và đời sống của nhân dân ta văn minh, tức là khoa học, lành mạnh và vui tươi. Đó là nhiệm



*Nguyên Thủ tướng Chính phủ - Nguyễn Tấn Dũng tặng hoa chúc mừng đại diện các nhà khoa học tại lễ công bố Ngày Khoa học và công nghệ Việt Nam 18 tháng 5 năm 2014. Ảnh: T.L*

*nghiệp ứng dụng công nghệ cao phát triển tôm Bạc Liêu” và hướng tới tỉnh Bạc Liêu sẽ trở thành trung tâm ngành công nghiệp tôm của cả nước*

Từ ngày truyền thống Khoa học và Công nghệ Việt Nam được tổ chức lần đầu tiên năm

*vụ rất nặng nề mà cũng rất vẻ vang” (Báo Nhân dân, số 3339, ngày 19/5/1963.)*

Từ sự kiện Bác Hồ dự Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ I của Hội Phổ biến khoa học kỹ thuật Việt Nam ngày 18/5/2063 với những lời phát biểu căn dặn ngắn gọn, súc tích, thể hiện tầm nhìn chiến lược sâu rộng, tư tưởng lớn của Người đối với định hướng phát triển lâu dài của khoa học và công nghệ nước nhà. Với các giá trị và ý nghĩa trên, ngày 18/6/2013 tại Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XIII họp phiên toàn thể đã quyết nghị chọn ngày 18/5 hằng năm là Ngày khoa học và công nghệ Việt Nam.

Tỉnh ủy, UBND tỉnh Bạc Liêu rất quan tâm đến hoạt động khoa học công nghệ của tỉnh. Các ngành, các cấp trong tỉnh đang tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 22-CT/TU ngày 31/01/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Khóa XIV) thực hiện Nghị quyết TW 6 (khóa XI) về “*Phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp CNH, HĐH trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế*”. Tỉnh cũng đang tập trung nguồn lực đầu tư, khuyến khích, tạo điều kiện để doanh nghiệp, thu hút trí thức tham gia nghiên cứu, phát triển chuyển giao khoa học công nghệ, tập trung thực hiện thành công Đề án “*Khu nông*

2014 đến nay, Liên hiệp Hội Bạc Liêu ngày càng thể hiện rõ nét vai trò, vị trí của mình là tổ chức chính trị - xã hội của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ của tỉnh. Đến ngày này, LHH Bạc Liêu đều phối hợp tích cực với Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức nhiều hoạt động thiết thực để chào mừng như: tổ chức hội thảo khoa học, thăm viếng gia đình trí thức có hoàn cảnh khó khăn, họp mặt giao lưu cán bộ khoa học công nghệ trong ngành... Ngày khoa học công nghệ Việt Nam năm 2017, Liên hiệp Hội Bạc Liêu tiếp tục phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức các hoạt động truyền thống như tổ chức thăm viếng trí thức có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật, họp mặt giao lưu cán bộ làm công tác khoa học công nghệ qua các thời kỳ, viết bài tuyên truyền trong Bản tin Trí thức Bạc Liêu tuyên truyền ngày truyền thống khoa học công nghệ 18/5...

Chúng ta tin rằng việc tổ chức ngày truyền thống khoa học công nghệ 18/5 hàng năm là việc làm có ý nghĩa và tác động lớn, không những là dịp ôn lại cội nguồn, là cơ hội học tập và làm theo lời căn dặn của Bác, là thể hiện sự tôn vinh đối với những người làm khoa học, những nhà sản xuất những thành tựu khoa học công nghệ, làm cho đất nước Việt Nam ngày càng tiến bộ hơn như Bác Hồ hằng mong mỏi.

# Sự lan tỏa của Cuộc thi Khoa học Kỹ thuật cấp quốc gia năm học 2016-2017 trong học sinh trung học tỉnh Bạc Liêu

Trang Thanh



Đoàn Bạc Liêu chụp ảnh lưu niệm. Ảnh: T.L

Cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học năm học 2016-2017 Khu vực phía Nam diễn ra từ ngày 13-16/3/2017 tại Tp. Vũng Tàu. Cuộc thi do Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp với các tỉnh, thành đăng cai tổ chức diễn ra mỗi năm một lần, nhằm khuyến khích học sinh trung học nghiên cứu, sáng tạo khoa học, công nghệ, kỹ thuật, vận dụng các kiến thức đã học vào giải quyết những vấn đề thực tiễn của cuộc sống; tạo cơ hội cho học sinh giới thiệu kết quả sáng tạo khoa học kỹ thuật của mình tới các nhà khoa học, nghiên cứu.

Đây là lần thứ 5 Bộ GD&ĐT tổ chức cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh THPT trên phạm vi toàn quốc. Tham dự cuộc thi có sự góp mặt của 34 đoàn đến từ 32 sở GD-ĐT các tỉnh, thành phố khu vực phía nam (từ TP Đà Nẵng trở vào), cùng Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh và Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh. Cuộc thi thu hút 217 sản phẩm của 373 em học sinh THCS, THPT. Nhiều sản

phẩm dự thi lần này có tính ứng dụng cao, giải quyết được nhiều vấn đề nảy sinh trong thực tiễn, thể hiện tính sáng tạo, ham học hỏi của các em học sinh. Ban Tổ chức đã trao 156 giải lĩnh vực (17 giải nhất, 19 giải nhì, 48 giải ba và 72 giải khuyến khích); trao 17 giải toàn cuộc (3 giải nhất, 5 giải nhì, 9 giải ba).

Đoàn Bạc Liêu tham gia dự thi 6 đề tài, thuộc các lĩnh vực: hóa sinh, hóa học, kỹ thuật môi trường, khoa học thực vật, y sinh khoa học sức khỏe, kỹ thuật cơ khí., Bạc Liêu đoạt 2 giải Khuyến khích “game học tập, vui học toán, tiếng việt cho bé từ 4 đến 6 tuổi” của tác giả Trần Thị Ngọc Lan,

Trần Phước Đại (Trường THCS Nguyễn Du, Huyện Hồng Dân) và “Bình phun đa năng bằng năng lượng mặt trời” của tác giả Trần Lâm Minh Trí, Cao Chiến (Trường THPT Giá Rai); tất cả 6 đề tài tham dự của Bạc Liêu đều được các trường đại học và các trung tâm nghiên cứu trao 1.000.000 đồng/đề tài.

Đây là lần thứ hai, học sinh Bạc Liêu có cơ hội tham gia, tranh tài ở sân chơi lớn này.

Theo đánh giá Ban Giám khảo, cuộc thi năm nay đã có sự tham gia của nhiều công trình mới ở lứa tuổi học sinh trung học cơ sở (43 dự án của 71 em). Tuy đề tài có giá trị khoa học chưa cao nhưng lại giàu về giá trị thực tiễn. Nhiều sản phẩm đã giành được giải cao và tạo nên sự hấp dẫn của cuộc thi. Một số đề tài tiếp cận những vấn đề lớn có tính khái quát cao.

Cuộc thi này có tác dụng hết sức tích cực, làm nền tảng, lan tỏa để các em học sinh Bạc Liêu tiếp tục tham gia Cuộc thi Sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng tỉnh Bạc Liêu lần thứ III do Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh tổ chức.



## Nữ trí thức, Bác sĩ Lưu Thị Hồng Vân: **Với niềm say mê nghiên cứu khoa học**

T.T

**S**inh năm 1966, Bác sĩ Lưu Thị Hồng Vân đã có 27 năm công tác tại Bệnh viện Đa khoa Huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu. Hai mươi bảy năm hoạt động trong ngành y là ngần ấy thời gian chị say mê với các đề tài nghiên cứu khoa học.

Trong những tháng năm học tập và làm việc miệt mài, thầy thuốc ưu tú, nữ bác sĩ chuyên khoa cấp II - Lưu Thị Hồng Vân đã thực hiện 8 đề tài nghiên cứu khoa học. Năm 2006, chị đã thực hiện nghiên cứu đề tài “Tình hình bệnh sốt xuất huyết tại BVĐK Hòa Bình”. Năm 2010 tiếp tục thực hiện đề tài “Nghiên cứu kiến thức và thực hành về bệnh đái tháo đường của người bệnh ĐTĐ

type 2 điều trị tại BVĐK Hòa Bình” (đã được chứng nhận của Sở Y tế). Đề tài kế tiếp là: “Nghiên cứu tình hình tiên đái tháo đường type 2 và tình trạng đề kháng insulin ở bệnh nhân trên 45 tuổi đến khám tại bệnh BVĐK Hòa Bình, Bạc Liêu năm 2012” (Được Hội đồng của trường ĐHYD Cần Thơ nghiệm thu). Chị Vân đã lại thêm 1 lần nữa khẳng định mình khi tham gia Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Bạc Liêu lần thứ V với giải pháp: “Nghiên cứu cải tiến phương pháp rửa dạ dày bằng hệ thống kín” đoạt giải Nhì. Đề tài “Nghiên cứu, đánh giá hiệu quả của phương pháp rửa dạ dày kẹp kín loại bỏ độc chất tại Bệnh viện Đa khoa Hòa Bình năm 2013-2014” (Thực hiện trong 2 năm) đã được Sở Y tế nghiệm thu và xếp loại Khá; Sáng kiến “Sử dụng kim tiêm và kim châm cứu trong kỹ thuật cấy chỉ tại Bệnh viện đa khoa Hòa Bình” đã được nghiệm thu và đưa vào sử dụng tại Bệnh viện đa khoa Hòa Bình - năm 2015; Giải pháp “Chương trình HB dùng để tra cứu thuốc cho các cơ sở khám chữa bệnh” đã được nghiệm thu và đưa vào sử dụng tại Bệnh viện đa khoa Hòa Bình, khi tham dự Hội thi



Bác sĩ Lưu Thị Hồng Vân - người ở giữa nhận Bằng khen. Ảnh: T.L

sáng tạo kỹ thuật tỉnh Bạc Liêu lần thứ VI, đoạt giải Khuyến khích.

Với cương vị lãnh đạo tại Bệnh viện huyện Hòa Bình, chị luôn đi đầu trong công tác nghiên cứu khoa học, chị còn truyền niềm say mê sáng tạo, tâm huyết với nghề cho tập thể cán bộ tại bệnh viện. Chị chia sẻ: “Sự say mê nghiên cứu khoa học, thôi thúc chị luôn đi đầu trong việc tìm ra hướng đi mới cho công việc, dẫn dắt rằng phụ nữ vẫn gặp phải nhiều vấn đề khi họ làm việc trong các lĩnh vực khoa học, kỹ thuật, công nghệ”.

Với những nỗ lực trong công tác và niềm say mê nghiên cứu khoa học, chị đã nhận được nhiều giải thưởng, đặc biệt được Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu thầy thuốc ưu tú và UBND tỉnh trao tặng nhiều bằng khen. Chị là một trong những gương điển hình tiêu biểu của Bệnh viện huyện Hòa Bình, không những mang lại hiệu quả trong công việc của ngành, mà còn góp phần khẳng định vai trò của nữ trí thức luôn “cháy” hết mình vì say mê nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực mà mình đang theo đuổi.

# THÁP VINH HUNG

## Một di tích kiến trúc cổ nhất của Bạc Liêu

Thủy Sinh



Tháp Vinh Hung hiện nay. Ảnh: T.S

### Quá trình phát hiện và khai quật:

Tháp Vinh Hung còn có tên tháp Lục Hiền hay tháp Trà Long, tọa lạc tại ấp Trung Hưng 1B, xã Vĩnh Hưng A, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu, được Bộ Văn hóa Thông tin và Thể thao (nay là Bộ văn hóa, Thể thao và Du lịch) xếp hạng di tích kiến trúc nghệ thuật năm 1992. Đây là ngôi tháp có bề dày lịch sử lâu đời mà mãi đến những năm đầu thập niên của thế kỉ XX, các nhà khoa học mới biết đến và bắt đầu nghiên cứu, tìm hiểu.

Người đầu tiên phát hiện ra tháp Vinh Hung và công bố với tên tháp Trà Long vào năm 1911 là Lunet de Lajouquièrre. Đến năm 1917, L. Malleret đến Vĩnh Hưng khảo sát và phát hiện một số di vật và một văn bia có khắc chữ... Đây là cơ sở cho các học giả người Pháp định niên đại cho tháp là năm 872. Tiếp đến, vào năm 1990, ông Nguyễn Duy Tỳ và bảo tàng tỉnh Bạc

Liêu đến thám sát khu vực tháp cũng đã thu thập một số tượng đồng, tượng đá sa thạch và có đưa ra một số nhận định ban đầu về tháp Vinh Hung.

Năm 2002, Trung tâm khảo cổ học thuộc Viện khoa học xã hội vùng Nam bộ phối hợp với bảo tàng Bạc Liêu tiến hành khai quật trên diện rộng (32m x 28m) lấy tháp Vinh Hung làm trung tâm và được chia thành 04 khu vực theo hướng quanh chân tháp.

Mặt Đông: Phát hiện 02 đầu tượng bằng đá (01 nam thần và 01 nữ thần - có thể đây là tượng Parvati, vợ của thần Siva). Mặt Tây chỉ thu được một số mảnh đồng, không xác định được loại hình, trừ một vài di vật có hình giống búp sen. Mặt Nam: Phát hiện 01 phù điêu có hình tượng thần Uma đứng trên đầu trâu nằm ở độ sâu 0,9 - 1,0m và các tượng đá gồm: 01 tượng Ganesa, 02 đầu tượng thần Vishnu; 01 đầu tượng sư tử bằng đồng và 01 viên đá màu trắng trong suốt. Mặt

## Thông tin tuyên truyền phổ biến kiến thức KHCCN



*Tượng nữ thần Laksmi (Chất liệu: Đá; Niên đại: Thế kỷ VII) thu được trong quá trình khai quật tháp Vĩnh Hưng, được Chính phủ công nhận bảo vật quốc gia năm 2015. Ảnh: T.S*

Bắc: Phát hiện 02 hồ xây bằng gạch. Ở hồ 01 có diện tích 2,84m x 2,74m, bên trong chôn theo một bộ tượng bằng đá và 02 mảnh bộ tượng lớn. Từ độ sâu 20cm - 50cm phát hiện các tượng đồng: 01 đầu tượng còn nguyên - tượng thần Sadasiva (02 mặt, 05 đầu, 08 tay), 05 tượng nam thần và 01 đầu tượng thân Siva bị vỡ, 01 chân tượng, 01 tượng bị gãy đầu và 02 chân cùng với 01 tay tượng, 02 cặp tay và 01 vòi tượng voi bằng đất nung. Tại hồ 02 có diện tích 2,18m x 1,90m sâu 75cm thu được 361 mảnh ngói các loại. Ngoài ra, trong các hố khai quật ở các mặt xung quanh tháp còn thu được 385 mảnh gốm các loại và 30 mảnh sành nằm ở các lớp trên của hố khai quật.

### **Vấn đề khung niên đại :**

L. Finot, L. Maiieret và G. coedes căn cứ vào tấm văn bia phát hiện ở vùng tháp Vĩnh Hưng năm 1911 đã cho rằng di tích có niên đại 892 sau Công nguyên. Còn Nguyễn Duy Tỳ trong cuộc thám sát năm 1990, cho rằng tháp Vĩnh Hưng có niên đại khoảng thế kỉ VII-VIII, thuộc văn hóa Óc Eo ở giai đoạn phát triển cuối. Trong cuộc điều tra thám sát này, Nguyễn Duy Tỳ cũng đã cung cấp 03 niên đại được phân tích bằng phương pháp phóng xạ cacbon ( $C^{14}$ ) trên 03 mẫu cọc

gỗ ở trước tháp với kết quả có độ chênh lệch thời gian khá lớn: Mẫu 90DC01 – gỗ -  $1620 \pm 45$  năm BP; mẫu VH02 – gỗ -  $920 \pm 45$  BP và mẫu VH03 – gỗ -  $1130 \pm 90$  năm BP.

Cuộc khai quật vào tháng 04 năm 2002 cũng đã xét nghiệm  $C^{14}$  trên 03 mẫu than ở 03 vị trí khác nhau trong hố khai quật cho kết quả: Mẫu than 01 (nằm trong máng nước thiêng – nơi phát hiện bộ sưu tập tượng đồng ở độ sâu 60cm) có niên đại  $1560 \pm 50$  năm BP; mẫu than 02 (nằm ở góc Tây nam của tháp, cách tháp 10m, ở độ sâu 1,50m nằm trong tầng đất đen có nhiều than tro và nhiều mảnh vỡ của gốm) có niên đại  $1560 \pm 50$  năm BP; mẫu than 03 (nằm phía trước mặt tháp, trong vùng đất xám đen ở độ sâu 95cm) có niên đại  $1600 \pm 60$  năm BP.

Từ kết quả công bố của người Pháp và sau đó là của một số nhà khảo cổ học Việt Nam, khó có ai nói khác đi về niên đại của tháp này. Niên đại của Nguyễn Duy Tỳ có phần sớm hơn một chút so với niên đại của các nhà nghiên cứu người Pháp và ông gắn nó với giai đoạn phát triển cuối của văn hóa Óc Eo.

Cuộc khai quật năm 2002 đã thu được một sưu tập tượng hết sức quý giá với nhiều tượng đá, đồng, gốm, đá quý và ngói, cùng nhiều mảnh gốm vỡ, than tro, tàn tích động vật đã đánh dấu một giai đoạn tồn tại và phát triển khá dài của di tích tháp Vĩnh Hưng. Đồ gốm mang đậm nét gốm trong các di tích cư trú thuộc văn hóa Óc Eo đã được phát hiện ở Gò Tháp (Đồng Tháp), ở Nhân Nghĩa (Cần Thơ), ở Ba Thê (An Giang),...

Khảo cổ học không thể hoàn toàn dùng kết quả  $C^{14}$  để kết luận về niên đại di tích, mà chỉ có ý nghĩa tham khảo. Tuy vậy, việc có 04 niên đại gần nhau trong cùng một di tích cũng làm cho nhận định của các nhà khảo cổ học một cái nhìn khác trước về niên đại đầu tiên của tháp Vĩnh Hưng.

Gốm kendi, cà ràng, nôi, bình, bình con tiện có màu xám trắng, xám mốc tương đối mịn phát hiện ở lớp VI, VII, VIII ở góc Tây nam tháp có niên đại khá sớm, được củng cố bằng kết quả  $C^{14}$  qua mẫu than thu trong địa tầng đã có thể cho chúng ta niên đại khởi điểm tháp Vĩnh Hưng là từ giữa thế kỉ IV đến thời kì phát triển cực thịnh của văn hóa Óc Eo ở đồng bằng Nam Bộ - Việt Nam.

Thế kỉ IV là thế kỉ khởi điểm của tháp Vĩnh Hưng – nó đồng đại với một số di tích kiến trúc đã được phát



hiện khắp nơi ở đồng bằng Nam Bộ. Ở thời điểm này, cư dân cổ Óc Eo đã hoàn toàn chiếm lĩnh vùng đồng bằng châu thổ sông Cửu Long, đã để lại nhiều vết tích văn hóa trên khắp các vùng đất khác nhau.

Lúc bấy giờ, địa bàn Bạc Liêu nói riêng và vùng rừng U Minh nói chung có thể nói là vùng đất cuối cùng ở Đông - Đông nam trung tâm văn hóa Óc Eo vừa mới được bồi tụ và cũng mới bắt đầu được khai phá, cư dân còn thưa thớt. Bởi vậy, đây là vùng đất mà theo tài liệu khảo cổ rất hiếm hoi các di tích khảo cổ. Cho đến nay, ngoài di tích Cảnh Đền (chung với Kiên Giang) ở Bạc Liêu, khảo cổ chỉ mới phát hiện được duy nhất tháp Vĩnh Hưng. Cũng từ những tư liệu thu được qua các đợt điều tra, thám sát và khai quật đã hoàn toàn có thể xác lập một khung thời gian tồn tại và phát triển liên tục cho tháp Vĩnh Hưng là từ thế kỉ IV đến thế kỉ XIII.

**Về kiến trúc:**

Không giống như các tháp Chăm ở Trung Bộ Việt Nam, tháp Vĩnh Hưng không có hiện tượng xây giạt cấp, xây trụ cột giả, không có vết tích của các đồ án trang trí hoa văn bên ngoài cũng như trước cửa tháp, lại không có cửa giả ở các mặt lưng và mặt hông. Và điều đặc biệt hiếm thấy hơn trong các kiến trúc tôn giáo của các nền văn hóa cổ có ảnh hưởng văn minh Ấn Độ là cửa tháp không xây về hướng Đông mà quay về hướng Tây Nam. Vấn đề này rất cần các nhà khoa học tiếp tục nghiên cứu, lí giải.

Tháp Vĩnh Hưng có diện tích bình diện khá lớn (9,36m x 9,44m) và được xây cao hơn 10m, với các bức tường gạch khá dày đã tạo ra một trọng tải hàng vạn tấn sau khi xây dựng. Tháp được xây dựng trên nền đất yếu, và việc sử dụng móng dàn trải trên một không gian rộng để chống sụp lún là một giải pháp lựa chọn hết sức thông minh của cư dân xưa, mà hiệu quả là sau hơn một ngàn năm tồn tại, độ lún của tháp không đáng kể.

Vật liệu kiến trúc của tháp chủ yếu là gạch, đá và ngói. Gạch có nhiều loại, nhiều kích cỡ nhưng phổ biến nhất là loại gạch hình chữ nhật (29cm x 15cm x 07cm; 30,5cm x 15cm x 07cm). Các loại gạch nôm như gạch hình thang, gạch có vai, gạch tam giác tìm được rất ít ở tháp Vĩnh Hưng. Đá: có nhiều phiến đá nặng hàng tấn, có thể dùng làm mi cửa, kết cấu xen

trong gạch ở phần móng, hoặc dùng xen kẽ với các lớp cát nâu vàng tạo móng cho kiến trúc. Ngoài ra, trong kết cấu tường tháp xuất lộ nhiều tầng đá ong – loại đá này đã được dùng trong các kiến trúc ở Gò Đồn (Long An), Bến Gỗ (Đồng Nai).

Diện tích bình đồ và vật liệu kiến trúc cùng những tàn tích trong sinh hoạt cho thấy các vết tích văn hóa vật chất tìm được ở tháp Vĩnh Hưng mang đậm sắc thái văn hóa – kĩ thuật ở vùng đồng bằng Nam Bộ trong cùng một bình tuyến và truyền thống phát triển. Với những tư liệu thu được cho đến nay cho thấy chủ nhân đầu tiên của tháp Vĩnh Hưng chính là cư dân Óc Eo. Ngoài ra, những biến động lịch sử sau đó mà L. Malleret cho rằng, từ sau thế kỉ VII, văn hóa Óc Eo – Phù Nam hầu như đã biến mất trong vùng châu thổ mà nguyên nhân của nó chưa được xác định rõ. Với di tích tháp Vĩnh Hưng cho thấy sự tiếp nối quá trình phát triển của lịch sử. Việc xuất hiện các cọc gỗ hoặc các cột gỗ được đặt ở các góc tháp, các pho tượng đá nằm sâu dưới lòng gạch đồ có niên đại từ thế kỉ VII đến thế kỉ XIII đã minh chứng cho hiện tượng tiếp nối có kế thừa và thay thế ở tháp Vĩnh Hưng.

Trong báo cáo kết quả khai quật năm 2002, các nhà khảo cổ học cũng chưa thể có những kiến giải hợp lí về hiện tượng đứt gãy từng xảy ra trong lịch sử vương quốc Phù Nam ở đâu đó trên vùng châu thổ đồng bằng sông Cửu Long, nhưng hiện thực tư liệu từ cuộc khai quật tháp Vĩnh Hưng vẫn cho thấy dấu hiệu của sự phát triển liên tục qua nhiều thời kì, với những ảnh hưởng văn hóa đa dạng trong sự chuyển tiếp từ văn hóa Óc Eo qua hậu Óc Eo và cả giai đoạn muộn hơn với sự tồn tại lâu dài của các cộng đồng cư dân trên vùng đất Vĩnh Hưng với một chiều dài lịch sử đáng kể này. Và như vậy, thông qua các luận cứ trên cho thấy, tháp Vĩnh Hưng tồn tại cho đến nay chính là di tích kiến trúc cổ xưa nhất trên vùng đất Bạc Liêu./.

**Tài liệu tham khảo:**

- Báo tàng Bạc Liêu, *Lịch di tích tháp Vĩnh Hưng*, 1992.
- Trung tâm nghiên cứu khảo cổ học, thuộc Viện KHXH vùng Nam bộ, *Báo cáo kết quả khai quật khảo cổ học tháp cổ Vĩnh Hưng*, 2002.
- Lê Xuân Diệm, Đào Linh Côn, Võ Sĩ Khải, *Văn hóa Óc Eo những khám phá mới*, NXB KHXH, HN, 1995.

# Một kịch bản chiến tranh KHOA HỌC - THỰC TIỄN HOÀN HẢO

Thạc sĩ Trương Công Lập

Tư tưởng, quan điểm, quyết tâm lãnh đạo, chỉ đạo kết thúc cuộc kháng chiến của nhân dân ta chống chiến tranh xâm lược của Pháp, của Mỹ ở Việt Nam thế kỷ XX là một kịch bản chiến tranh khoa học, gắn với thực tiễn hoàn hảo bởi bản lĩnh chính trị kiên định, nghệ thuật quân sự phù hợp, hoạt động ngoại giao khôn khéo, đáp ứng tiến trình công cuộc dựng nước, giữ nước của các nhà hoạch định chính sách, chiến lược cách mạng Việt Nam.



*Ban tác chiến Trung ương cục Miền Nam trong chiến dịch HCM. Ảnh: T.L*

Kịch bản chiến tranh khoa học, thực tiễn được bắt đầu bằng chiến dịch Điện Biên Phủ “*Chín năm làm một Điện Biên/Nên vành hoa đỏ, nên thiên sử vàng*”. Sau 02 tháng 13 ngày đấu trí căng thẳng, với việc đập tan tập đoàn cứ điểm quân sự của Pháp ở Điện Biên Phủ lưng lầy năm châu, đêm ngày 20 rạng ngày 21 tháng Bảy 1954 Hội nghị Giơ-ne-vơ về Đông Dương kết thúc thắng lợi thuộc về Việt Nam sau gần thập kỷ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Các nước tham gia hội nghị ký kết các Hiệp định đình chiến ở Việt Nam, Campuchia, Lào và thông qua Tuyên bố chung, thừa nhận: “*tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của nhân dân Việt Nam, Campuchia, Lào và quy định quân đội Pháp phải rút khỏi các nước Đông Dương và ở mỗi nước Đông Dương sẽ tổ chức tổng tuyển cử tự do để thống nhất đất nước. Riêng đối với Việt Nam tuyên bố chung quy định tổ chức tổng tuyển cử để thống nhất nước Việt Nam vào tháng 7 năm 1956*”. Thế nhưng, Mỹ cố tình thay Pháp tiếp tục tiến hành chiến tranh

xâm lược Việt Nam và các nước khác ở Đông Dương. Cuộc chiến 10 ngàn ngày bắt đầu. Tháng 8 năm 1954, Mỹ chính thức quyết định thay Pháp xâm lược Việt Nam với bốn chính sách lớn: (1) Mỹ trực tiếp viện trợ cho chính quyền Sài Gòn (trước đây qua trung gian Pháp); (2) Mỹ trực tiếp chỉ huy và huấn luyện quân đội Sài Gòn; (3) Pháp phải rút hết quân khỏi miền Nam Việt Nam; (4) Loại bỏ Bảo Đại, tay sai lâu đời của Pháp. Thế là cuộc kháng chiến vĩ đại của nhân dân ta lại chuyển sang giai đoạn mới - giai đoạn đánh và quyết thắng Mỹ. Sau cuộc Tổng tiến công và nổi dậy của quân và dân miền Nam mùa xuân năm 1968 đến những năm đầu thập niên 70 của thế kỷ XX, cục diện chính trường ở Việt Nam và thế giới có lợi cho cách mạng Việt Nam, buộc Mỹ phải chấp nhận ngồi vào bàn Hội nghị Paris. Sau 4 năm 9 tháng với 202 phiên họp công khai và 24 cuộc gặp riêng, sau thất bại thảm hại mưu đồ biến miền Bắc, thủ đô Hà Nội của Việt Nam trở về thời kỳ đồ đá qua những đợt rải thảm của máy bay chiến B52 Mỹ, vào lúc 11 giờ 30 (giờ



Vượt sông Vàm Cỏ Đông tiến về SG. Ảnh: T.L

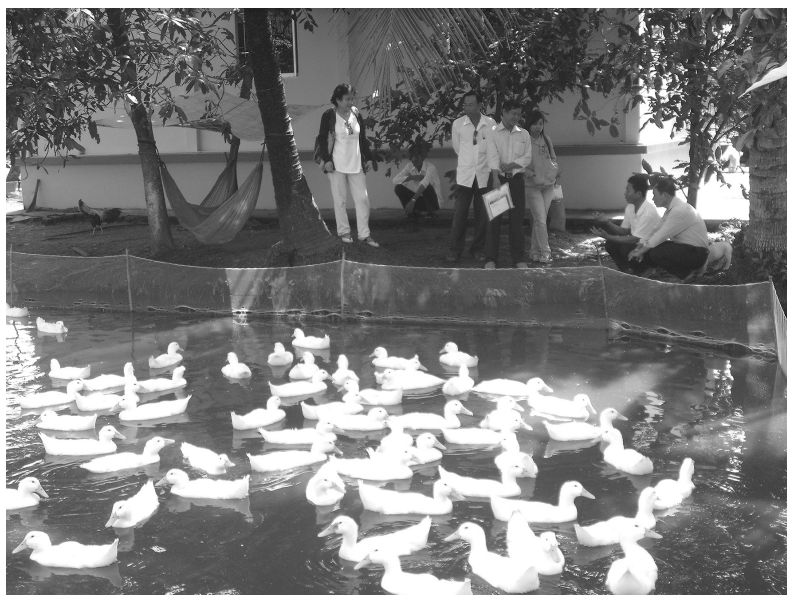
Paris), ngày 27 tháng 01 năm 1973, Hiệp định Paris về chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam đã được chính thức ký vào hai bản cùng nội dung: một bản tiếng Việt, một bản tiếng Anh. Hiệp định khẳng định: *Hoa kỳ và các nước khác tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của nước Việt Nam. Hoa kỳ chấm dứt chiến tranh xâm lược, chấm dứt sự dính líu về quân sự và can thiệp vào công việc của miền Nam Việt Nam, tôn trọng quyền dân tộc tự quyết và bảo đảm các quyền tự do dân chủ của nhân dân miền Nam Việt Nam... Việc thống nhất Việt Nam sẽ được thực hiện từng bước bằng phương pháp hoà bình.* Sau đó 02 ngày, Bộ chỉ huy quân sự Mỹ ở miền Nam Việt Nam làm lễ cuốn cờ tại căn cứ Tân Sơn Nhất, rút hết lính Mỹ và chư hầu của Mỹ ra khỏi miền Nam Việt Nam dưới sự kiểm soát của các sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam trong Ban Liên hiệp Quân sự bốn bên - lần đầu tiên sau 115 năm, quân đội xâm lược của thực dân, đế quốc đã bị quét sạch trên lãnh thổ Việt Nam. Tổng thống Mỹ ra lệnh gấp rút “*di tản*” người Mỹ ở Sài Gòn dưới tên gọi là cuộc hành quân “*Người liều mạng*” với nhiều tàu chiến và máy bay Mỹ. Chính quyền Nguyễn Văn Thiệu điên cuồng, tìm mọi cách phá hoại Hiệp định Paris, chúng đưa ra kế hoạch “*tràn ngập lãnh thổ*”, “*kiện toàn an ninh lãnh thổ*”, “*đẩy mạnh bình định đặc biệt*”, tập trung quân lính càn quét, lấn chiếm vùng giải phóng, đánh phá cơ quan của ta bằng Không quân, Hải quân, gián điệp... Mỹ đã cú! Nhưng chưa từ bỏ mưu đồ thôn tính Việt Nam. Một lần nữa, Mỹ lại trắng trợn phá hoại Hiệp

định về chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam và khi lên lút, khi công khai đưa cố vấn, cung cấp vật chất, đồ la, vũ khí, phương tiện chiến tranh khác cho chính quyền Sài Gòn. Ở miền Nam, Mỹ thực hiện “*Việt Nam hoá chiến tranh*”, dùng người Việt Nam đánh người Việt Nam, thay màu da trên xác chết. Leo thang, mở rộng phá hoại công cuộc xây dựng Chủ nghĩa Xã hội miền Bắc. Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta trở nên ác liệt hơn với quy mô, phạm vi rộng lớn hơn, đồng thời trên cả ba mặt trận: quân sự, chính trị, ngoại giao. Những ngày cuối tháng 9 đầu tháng 10 năm 1974, Bộ Chính trị BCH TW Đảng họp thảo luận và quyết định phương án hoàn thành sự nghiệp giải phóng miền Nam trong 2 năm 1975 – 1976. Các điều kiện thực hiện quyết tâm của Bộ Chính trị, của Trung ương đã được quán triệt và triển khai mạnh mẽ, nhanh chóng, hiệu quả. Tình hình diễn biến thuận lợi và nhanh hơn dự kiến. Trung tuần tháng 3 năm 1975, Bộ Chính trị và Quân uỷ Trung ương họp thảo luận, đánh giá tình hình và hạ quyết tâm *chuyển cuộc tiến công chiến lược (kế hoạch trước) thành cuộc Tổng tiến công chiến lược, hoàn thành kế hoạch 02 năm 1975 – 1976 ngay trong năm 1975, hướng tiến công chiến lược chủ yếu được xác định là Sài Gòn.* Theo lệnh của Tổng thống Mỹ, Tổng thống ngưng quyền Sài Gòn Nguyễn Văn Thiệu từ chức và chạy sang Đài Loan để rồi không bao giờ trở lại Sài Gòn nữa. Mỹ lần lượt đưa Trần Văn Hương, Dương Văn Minh lên thay. Ngày 28 tháng 4 năm 1975, Chiến dịch Hồ Chí Minh bắt đầu với tư tưởng: Thần tốc – táo bạo – bất ngờ - chắc thắng theo 5 hướng tiến công và nổi dậy: (1) Tây – Tây Bắc, gồm quân đoàn 3, vũ trang Tây Ninh, Sài Gòn – Gia Định; (2) Bắc – Đông Bắc, có Quân đoàn 1, Đặc công, xe tăng, cao xạ; (3) Đông – Đông Nam: Quân đoàn 4, Quân đoàn 2, pháo binh, cao xạ, đặc công; (4) Tây – Tây Nam, gồm Đoàn 232 (cấp Quân đoàn), chủ lực miền, chủ lực Quân khu 8; (5) Vùng ven - nội thành, có Đặc công, pháo binh, Quân chúng (xem tiếp theo trang 29)



# MỘT SỐ KINH NGHIỆM CHỌN VÀ THỰC HIỆN ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP CƠ SỞ

**TS. Nguyễn Xuân Khoa**



Kiểm tra mô hình nuôi vịt siêu thịt theo qui trình ATSH ở xã Phong Thạnh Đông A, Giá Rai. Ảnh: T.L

Công tác nghiên cứu khoa học những năm gần đây ngày càng trở lên sôi động. Có nhiều nguyên nhân, nhưng một trong những nguyên nhân đó là: Do kinh phí Sở Khoa học Công nghệ cấp cho các ngành, các trường và địa phương ngày càng tăng và tham gia công tác nghiên cứu khoa học là một trong những tiêu chí để xét thi đua khen thưởng cuối năm, đặc biệt là việc công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở phải có đề tài, dự án hoặc sáng kiến hay giải pháp cải tiến công tác chuyên môn một cách có hiệu quả.

Đề tài ngày càng đa dạng và có chiều sâu hơn. Phần lớn đề tài được chuyển giao áp dụng vào sản xuất có hiệu quả. Tuy nhiên cũng còn có một ít đề tài sau khi nghiên cứu, kết quả khó được áp dụng vào sản xuất. Có nhiều nguyên nhân, trong đó nguyên nhân chủ quan là chính, do chủ nhiệm đề tài chưa bám sát tình hình thực tế, kinh nghiệm chọn và thực hiện đề

tài, nhất là đề tài cấp cơ sở còn một số hạn chế.

Với kinh nghiệm hơn 30 năm làm công tác nghiên cứu và chuyển giao tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, tôi xin được trao đổi một số kinh nghiệm trong việc chọn và thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở như sau:

Việc chọn đề tài nghiên cứu thuộc lĩnh vực nào là rất quan trọng. Phải căn cứ vào định hướng, nhất là định hướng nghiên cứu khoa học của Đảng và Nhà nước, cũng như các ngành chuyên môn để chọn lĩnh vực nghiên cứu cho phù hợp. Chẳng hạn hiện nay ngành nông nghiệp & PTNT đang thực hiện chủ trương tái cơ cấu

ngành theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, thì các đề tài phải đáp ứng mục tiêu này. Như chọn các đề tài trồng và nuôi thử nghiệm các giống cây trồng, vật nuôi, hay xây dựng những mô hình đa canh trên đất lúa, hoặc nghiên cứu giải pháp hạn chế dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi, an toàn vệ sinh thực phẩm, để hạn chế ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và để phát triển bền vững; nhất là trong điều kiện kinh phí nghiên cứu của đề tài cấp cơ sở còn hạn chế. Các đề tài, dự án theo hướng sản xuất công nghệ cao, nhất là trong lĩnh vực nuôi trồng khai thác thủy, hải sản. Nếu chọn lĩnh vực không đáp ứng những vấn đề trên thì chắc chắn sẽ bị loại trước.

Tên đề tài phải thể hiện nội dung nghiên cứu và phải có địa chỉ rõ ràng, thời gian cụ thể. Nhiều đề tài tên “rất kêu” nhưng nội dung thì nhỏ xíu. Tên đề tài phải ngắn gọn, dễ hiểu.

Mục tiêu nghiên cứu phải thể hiện nghiên cứu về

lĩnh vực nào, nghiên cứu cái gì? nghiên cứu để làm gì và nghiên cứu cho đối tượng nào áp dụng? Kết quả nghiên cứu đạt được kết quả gì?

Nội dung nghiên cứu phải phù hợp với tên đề tài và thể hiện cụ thể các chỉ tiêu nghiên cứu. Kể tên cụ thể các chỉ tiêu cần nghiên cứu, đánh giá.

Nguyên vật liệu phải thể hiện chi tiết từng loại, số lượng, chất lượng. Dụng cụ dùng nghiên cứu phải thể hiện số lượng, chủng loại, nguồn gốc (sử dụng kinh phí đề tài để mua, hay sử dụng tài sản công của phòng thí nghiệm vv). Vì dụng cụ thể hiện độ chính xác trong công tác nghiên cứu và ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả nghiên cứu.

Phương pháp nghiên cứu phải căn cứ vào các phương pháp hiện hành được Bộ Khoa học Công nghệ quy định.

Từng nội dung nghiên cứu phải trình bày tóm tắt phương pháp nghiên cứu. Nếu nghiên cứu về lĩnh vực giống cây trồng, vật nuôi thì phải chia lô nuôi thử nghiệm hoặc thí nghiệm và lặp lại 3 lần và thường phải có lô đối chứng đối với giống địa phương cùng chủng loại để so sánh năng suất, hiệu quả kinh tế của chúng. Vì có những giống mới năng suất rất cao, nhưng lại khó tiêu thụ, hoặc giá bán rất rẻ khó nhân rộng, như các giống gà công nghiệp chẳng hạn.

Đối với chuyển giao quy trình công nghệ phải nêu rõ quy trình do cơ quan nào ban hành và không phải trình bày chi tiết toàn bộ quy trình; hoặc khi phân tích thí nghiệm phải nêu rõ căn cứ theo tiêu chuẩn nào, do cơ quan nào ban hành vv...

Viết báo cáo kết quả đề tài phải căn cứ theo mẫu do Bộ Khoa học Công nghệ ban hành. Tuy nhiên mỗi lĩnh vực nghiên cứu như khoa học tự nhiên và khoa học xã hội vv...mẫu có những phần khác nhau, hoặc do các Viện, Trường qui định.

Tuy nhiên dù theo mẫu nào thì phần mở đầu hay đặt vấn đề rất quan trọng, nó phải ngắn gọn, xúc tích, nhưng phải thể hiện được toàn cảnh của đề tài. Phải thể hiện những nội dung chính như tại sao phải nghiên cứu, nghiên cứu để làm gì, mục tiêu đề tài gồm những mục tiêu gì?

Phần tổng quan tài liệu phải nêu đầy đủ hiện trạng trong và ngoài nước về vấn đề nghiên cứu, có minh chứng bằng tài liệu cụ thể; nhất là trong tình, tại

khu vực ĐBSCL. Tuy nhiên chỉ trình bày những vấn đề có liên quan trực tiếp đến nội dung đề tài. Chẳng hạn điều kiện tự nhiên, khí hậu, thời tiết đất đai có liên quan đến đối tượng mà tác giả đã nghiên cứu. Vì có những giống cây trồng đã được nghiên cứu ở những địa phương khác cho năng suất và hiệu quả rất cao, nhưng ở Bạc Liêu lại không như vậy. Nhiều tác giả trình bày quá dài, có khi đưa cả toàn văn một phần những tài liệu mà trong sách giáo khoa hay giáo trình đã trình bày.

Phần nguyên vật liệu và phương pháp nghiên cứu đã trình bày ở trên.

Phần kết quả và thảo luận. Cần trình bày bảng số liệu và đồ thị hay biểu đồ trước, thể hiện kết quả nghiên cứu. Căn cứ vào bảng số liệu, đồ thị hay biểu đồ mới thảo luận, đánh giá kết quả nghiên cứu và so sánh với các tác giả khác, trích dẫn cụ thể, so sánh sai khác; nêu bật tính mới của đề tài. Các tác giả này phải có tên trong phần tài liệu tham khảo ở sau báo cáo.

Phần kết luận và đề nghị hay khuyến nghị, phải trình bày tóm tắt ngắn gọn, dễ hiểu, phải dựa vào phần kết quả và thảo luận ở trên nhưng không trích đoạn nguyên văn. Kết luận phải thể hiện đề tài đã rút ra được kết quả chính là cái gì, hiệu quả kinh tế, xã hội và môi trường ra sao, có áp dụng vào thực tiễn ngay được không hay áp dụng trong phạm vi nào hay phải có điều kiện gì kèm theo. Từ những vấn đề cần tiếp tục làm rõ hay hoàn thiện hơn nêu ra kiến nghị với cơ quan chuyên môn hay chính quyền từng cấp.

Phần tài liệu tham khảo: phải nêu rõ tên tác giả. Tên tác phẩm hay công trình; nhà xuất bản, năm xuất bản và phải xếp theo vần A, B, C ...

Phần phụ lục là các số liệu, bảng biểu dài, hình ảnh minh họa các hoạt động của đề tài.

Tóm lại việc chọn, thực hiện và báo cáo kết quả đề tài cấp cơ sở không khó, vì hiện nay trên mạng, trong thư viện, các cơ quan chuyên môn đều có lưu các báo cáo khoa học thường niên, có thể dễ dàng tham khảo. Tuy nhiên cái khó là chủ nhiệm đề tài phải có lòng đam mê khoa học, cái tâm khi thực hiện đề tài và cái tầm khi thể hiện kết quả nghiên cứu. Cũng như làm thơ ai cũng có thể làm thơ, nhưng những bài thơ chỉ có hồn và đi vào lòng bạn đọc khi nó thể hiện cái tâm, cái hồn của người làm thơ.

# ỨNG DỤNG KHOA HỌC KỸ THUẬT, HIỆN ĐẠI HÓA NGÀNH CHĂN NUÔI TẠI BẠC LIÊU

CN. Nguyễn Thị Hoàng Oanh

*Trung tâm Thông tin và Thống kê KH&CN Bạc Liêu*

**T**rong lĩnh vực nông nghiệp, chăn nuôi đang được coi là một trong những ngành kinh tế quan trọng đối với sản xuất, đời sống và sự phát triển kinh tế - xã hội. Xem xét thực trạng ngành chăn nuôi của Việt Nam hiện nay, có thể nhận thấy rằng ngành đang chịu tác động và bất lợi lớn trong quá trình hội nhập quốc tế. Theo thống kê của Cục Chăn nuôi (Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn), hiện cả nước có trên 8,5 triệu hộ chăn nuôi theo quy mô gia đình và gần 20 nghìn trang trại chăn nuôi tập trung. Giá trị sản xuất ngành chăn nuôi tăng qua các năm, tuy nhiên tốc độ tăng trưởng có chiều hướng giảm xuống từ sau khủng hoảng kinh tế toàn cầu năm 2008 và dấu hiệu hồi phục còn chậm (3,4).

Bạc Liêu là tỉnh nằm trong khu vực Đồng bằng sông Cửu Long có sự phát triển nông nghiệp tương đối ổn định. Chăn nuôi là hình thức sản xuất truyền thống không còn xa lạ với bà con nông dân trên địa bàn tỉnh. Theo báo cáo của UBND tỉnh Bạc Liêu. Trong những năm qua, ngành chăn nuôi của tỉnh phát triển ổn định, đàn gia súc gia cầm đều đạt và vượt kế hoạch, đảm

bảo cung ứng kịp thời cho tiêu dùng nội địa. Cụ thể, năm 2015 tổng đàn heo là 240.000 con, đạt 96% kế hoạch và 105,14% cùng kỳ; đàn trâu, bò 28.000 con đạt 75,65% kế hoạch và 105,14% cùng kỳ; đàn dê 2.800 con đạt 87,50% kế hoạch và 116,13% cùng kỳ; đàn gia cầm 2.500.000 con đạt 96,15% kế hoạch và 98,51% cùng kỳ; Năm 2016 tổng đàn heo là 253.823 con, đạt 101,5% kế hoạch và 106% so cùng kỳ, tăng 6%; đàn trâu, bò 2.673 con, đạt 89,1% kế hoạch và 97,9% so cùng kỳ, tăng 9,9%; đàn dê 6.373 con, đạt 199,2% kế hoạch và 200,7% so cùng kỳ; đàn gia cầm 2.707.636 con (trong đó đàn gà 1077.487 con) đạt 100,3% kế hoạch và 101,11% so cùng kỳ (1,2). Bên cạnh những kết quả đạt được, thì ngành chăn nuôi của tỉnh cũng gặp những khó khăn, hạn chế. Không ít hộ dân vẫn còn thói quen chăn nuôi theo hình thức nông hộ quy mô nhỏ, thường chịu rủi ro rất cao do không được kiểm soát và hỗ trợ cung cấp thông tin về dịch bệnh, giá cả, thiếu kỹ thuật chăn nuôi, thường chỉ dựa vào kinh nghiệm tích lũy và ít được tập huấn, phổ biến các kiến thức, hướng dẫn mới về chăn nuôi, không có



Mô hình chăn nuôi bò tại TX. Giá Rai.  
Ảnh: Hoàng Oanh



Mô hình nuôi heo sạch tại Hợp tác xã Kinh tế xanh  
(Nguồn: Internet)



sự am hiểu cơ bản về an toàn vệ sinh thực phẩm... Do đó đòi hỏi các cấp, các ngành cần phải đẩy mạnh và phát triển ngành chăn nuôi tại Bạc Liêu theo hướng hiện đại hóa, nhằm mở ra nhiều cơ hội làm giàu cho người nông dân. Từ trước đến nay, bà con chỉ quen chăn nuôi ở quy mô hộ gia đình nhỏ lẻ, dễ dẫn đến tình trạng phân tán, manh mún, thiếu sự liên kết. Làm cho hiệu quả kinh tế mang lại chưa thực sự tương xứng với tiềm năng và thành quả lao động mà họ bỏ ra. Chưa tạo được vùng hàng hóa tập trung, chưa chú trọng đến việc xây dựng quy trình sản xuất theo chuỗi để giảm chi phí, giá thành, nâng cao lợi nhuận. Thêm vào đó, tình trạng dịch bệnh như: Cúm gia cầm (A/H5N1, A/H5N6); dịch lở mồm long móng gia súc; dịch heo tai xanh... diễn biến ngày càng phức tạp, làm ảnh hưởng đến hiệu quả và năng suất chung của ngành chăn nuôi trên toàn tỉnh.

Trong quá trình công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp - nông thôn, Bạc Liêu ngày càng có nhiều mô hình, ứng dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất. Tiêu biểu như mô hình nuôi gà trên đệm lót sinh học của hộ anh Lê Văn Sỹ ở ấp Mỹ Hòa, xã Hưng Phú, huyện Phước Long; Mô hình nuôi vịt đẻ trong ao kết hợp nuôi cá của hộ bác Ngô Kim Chên, ngụ tại khóm Trà Kha, phường 8, thị xã Bạc Liêu; hay mô hình nuôi dê sinh sản của hộ anh Trần Xuân Chính tại xã Hiệp Thành... (5,6,7). Cùng với việc hiện đại hóa nền nông nghiệp, những năm gần đây trên địa bàn tỉnh đã bắt đầu hình thành phương thức sản xuất chăn nuôi tập thể được ứng dụng khoa học - kỹ thuật và mang lại hiệu quả kinh tế cao, như mô hình nuôi heo sạch của Hợp tác xã (HTX) Kinh tế xanh - ấp An Trạch Đông, xã Vĩnh Trạch, TP. Bạc Liêu. HTX Kinh tế xanh được hình thành và đi vào hoạt động hơn 3 năm, có diện tích hơn 8 ha, tổng đàn heo nuôi hơn 8.000 con theo hình thức nuôi gia công dịch vụ. Nhờ chủ động áp dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật, HTX đã cho xây dựng hầm biogas theo công nghệ HDPE với công suất 8.000m<sup>2</sup> dịch thải và 4.000m<sup>2</sup> trữ gas, hệ thống máy phát điện dùng nhiên liệu biogas với công suất 800KWA/h. Từ đó, chủ động nguồn nhiên liệu chất đốt, phục vụ cho sản xuất của 15 xã viên và nhiều hộ trong khu vực (5,6). Từ hiệu quả mang lại của mô hình nuôi heo sạch tại HTX Kinh tế xanh, có thể nói việc

ứng dụng khoa học - kỹ thuật và sản xuất chăn nuôi được coi là hướng đi bền vững, giúp người dân nâng cao lợi nhuận và hướng đến một nền nông nghiệp sạch, góp phần bảo vệ môi trường. Song song đó, với sự phát triển đa dạng của lĩnh vực nông nghiệp, nên việc tổ chức các hình thức chuyển giao khoa học - kỹ thuật luôn được các cấp Hội Nông dân quan tâm, thường xuyên đổi mới. Hội Nông dân tỉnh đã xây dựng gần 100 mô hình sản xuất thuộc các chương trình, dự án và hướng dẫn cho nông dân thực hiện. Đơn cử như một số mô hình nuôi gia cầm an toàn sinh học, nuôi dê bán chần thả tại các huyện Đông Hải, Hòa Bình; nuôi bò sinh sản theo quy mô hộ gia đình ở TX. Giá Rai... đã đem lại hiệu quả kinh tế rõ rệt. Từ đó được nhiều hội viên, nông dân áp dụng.

Theo thống kê của Chi cục Thú y tỉnh, Bạc Liêu có gần 20 trang trại, nông trại nuôi gia súc và 7 nông trại nuôi gia cầm theo hình thức an toàn sinh học (6). Không chỉ nuôi gia cầm theo mô hình an toàn sinh học, không ít hộ còn chăn nuôi gia súc, gia cầm khép kín, đạt hiệu quả kinh tế. Mỗi năm, toàn tỉnh cung cấp hơn 30.000 tấn thịt gia súc, gia cầm và trên 48 triệu trứng gia cầm. Tỉnh cũng đã đầu tư chuyển giao và ứng dụng khoa học - công nghệ vào nông nghiệp. Từng bước phát triển chăn nuôi theo hướng gia trại, trang trại công nghiệp.

Ngoài ra, để giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường do chăn nuôi gây ra và tận dụng các phế thải trong chăn nuôi để tạo ra phân bón và khí đốt. Năm 2011 Sở Khoa học và Công nghệ Bạc Liêu đã giao Trung tâm Ứng dụng Tiến bộ KH&CN Bạc Liêu triển khai dự án: “Xây dựng mô hình xử lý nước sinh hoạt và mô hình Biogas Composite tại một số xã phát triển nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu”. Dự án được triển khai tại các xã phát triển nông thôn mới, với phương thức hỗ trợ lắp đặt 20 hầm Biogas Composite cho 20 hộ dân của các xã Phong Thạnh Đông A, Phong Tân, huyện Giá Rai... Tính đến nay, dự án đã được nhân rộng và chuyển giao rộng rãi cho các hộ dân trên toàn địa bàn tỉnh. Đây là dự án mang tính kinh tế - xã hội rất đặc thù của tỉnh, vừa giải quyết vấn đề về bảo vệ môi trường một vấn đề cấp bách hiện nay, vừa mang lại hiệu quả không nhỏ cho các hộ dân tham gia dự án. Các hầm Biogas đã góp phần giải

## **Nghiên cứu - Trao đổi**

quyết xử lý được nguồn chất thải ô nhiễm môi trường trong chăn nuôi và cải thiện môi trường sinh thái. Tạo ra một lượng khí đốt và phân bón phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt hàng ngày của người dân.

Mặc dù ngành chăn nuôi ở Bạc Liêu hiện nay phát triển ổn định, nhưng vẫn còn nhiều bất cập, cần phải có định hướng thiết thực, nhằm thúc đẩy ngành ngày càng phát triển bền vững trong thời kỳ hội nhập quốc tế. Cụ thể như:

- Nâng cao chất lượng con giống, hướng dẫn nông dân chăn nuôi theo hướng VietGAP, áp dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào chăn nuôi, rút ngắn thời gian nuôi, giảm chi phí giá thành chăn nuôi, nâng cao hiệu quả kinh tế trong chăn nuôi.

- Nhân giống nhanh các dòng heo mới có năng suất, chất lượng cao phù hợp với điều kiện chăn nuôi của tỉnh; nghiên cứu chọn tạo các giống gia cầm, thủy cầm siêu thịt, siêu trứng cho chất lượng cao, sức đề kháng tốt, tỷ lệ tiêu thụ thức ăn thấp, phù hợp với mô hình VACB, an toàn sinh học và mô hình nuôi công nghiệp gắn với công nghệ xử lý chất thải, hạn chế tối đa ô nhiễm môi trường và kiểm soát hữu hiệu dịch bệnh.

- Chuyển dịch cơ cấu theo hướng tăng tỷ trọng gia cầm trong đàn vật nuôi; khuyến khích áp dụng công nghệ cao, tổ chức sản xuất khép kín hoặc liên kết giữa các khâu trong chuỗi giá trị từ sản xuất giống, thức ăn đến chế biến để nâng cao năng suất, cắt giảm chi phí, tăng hiệu quả và giá trị gia tăng.

- Phát triển chăn nuôi các loại gia súc, gia cầm, gây nuôi động vật hoang dã theo hướng trang trại, công nghiệp, bán công nghiệp gắn với các cơ sở giết mổ, chế biến và xử lý chất thải, đảm bảo an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường; nhanh chóng chuyển đổi chăn nuôi nhỏ lẻ ở hộ gia đình trong các khu dân cư tập trung sang phương thức chăn nuôi trang trại, gia trại an toàn sinh học ngoài khu dân cư.

- Hỗ trợ chăn nuôi nông hộ theo hình thức công nghiệp, áp dụng kỹ thuật và công nghệ phù hợp để vừa tạo cơ hội sinh kế cho hộ nông dân, vừa hạn chế dịch bệnh, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, vừa bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm và tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm ngành chăn nuôi.

- Tăng cường dịch vụ thú y, quy định chặt chẽ việc quản lý và sử dụng thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi.

- Áp dụng hệ thống quản lý kiểm soát nguy cơ gây ô nhiễm đất và nước từ chất thải chăn nuôi và phát triển nguồn năng lượng tái tạo từ các phụ phẩm của ngành chăn nuôi.

- Tăng cường tuyên truyền, vận động người chăn nuôi chủ động phòng chống dịch bệnh; khai báo dịch bệnh kịp thời, không bán chạy gia súc, gia cầm bệnh; thực hiện vệ sinh tiêu độc, khử trùng và làm sạch môi trường trước khi đưa vào thả nuôi; không mua con giống trôi nổi, không rõ nguồn gốc, chỉ mua giống tại các trang trại, cơ sở sản xuất giống đã công bố tiêu chuẩn chất lượng và kiểm soát được dịch bệnh.

- Thực hiện có hiệu quả các chính sách của nhà nước về phát triển chăn nuôi trang trại, công nghiệp theo chuỗi giá trị và phát triển bền vững.

### **Tài liệu tham khảo**

(\*) *Quyết định số 156/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu về ban hành kế hoạch thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Bạc Liêu đến năm 2020 theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững; Định hướng phát triển Ngành Nông nghiệp tỉnh Bạc Liêu đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 - Sở Nông nghiệp & PTNT Bạc Liêu.*

(1)- *Báo cáo số 297/BC-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2015 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2016.*

(2)- *Báo cáo số 292/BC-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2016 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2017.*

(3)- *Phát triển chăn nuôi bền vững ở Việt Nam - GS.TS. Lê Viết Ly - Hội KHKT Chăn nuôi Việt Nam.*

(4)- *Phát triển chăn nuôi trong quá trình chuyển đổi cơ cấu nông nghiệp. Lê Viết Ly, Nhà xuất bản Nông nghiệp, Hà Nội, 2007.*

(5)- <http://www.baobaclieu.vn/>

(6)- <http://snn.baclieu.gov.vn/>

(7)- <http://cucchannuoi.gov.vn/>

(8)- <https://www.gso.gov.vn>



Minh Nghi

**N**gày 05 tháng 10 năm 2016, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Bạc Liêu (Liên hiệp Hội) đã tổ chức họp Hội đồng giám định xã hội dự án “Khu du lịch Nhà Mát - Hiệp Thành tỉnh Bạc Liêu”, giai đoạn thực hiện 2004-2012, nhiệm vụ được UBND giao thực hiện năm 2016.

Thành phần tham dự gồm có ông Phan Duy Tuyên, Chủ tịch Liên hiệp Hội-Chủ tịch Hội đồng GĐXH; GSTS. Lê Quang Trí, Viện trưởng Viện nghiên cứu biến đổi khí hậu, trường Đại học Cần Thơ, Đ/c Trần Hoàng Khải, Bí thư Đảng ủy Phường Nhà Mát, TP.Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu - đại diện chính quyền địa phương và các đại biểu khác đến từ các Sở, ban ngành.

Dự án được UBND tỉnh giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bạc Liêu làm Chủ đầu tư; Mục tiêu thực hiện của dự án là “Thu hút các đối tác đầu tư vào Khu du lịch, hình thành khu du lịch văn hoá tổng hợp quy mô lớn trong khu vực, đáp ứng nhu cầu vui chơi, giải trí, tham quan nghỉ mát của nhân dân địa phương và du khách”; Các hạng mục đầu tư của Dự án theo chủ trương phê duyệt của tỉnh bao gồm: San lấp mặt bằng; Hệ thống cấp, thoát nước; Hệ thống đường giao thông vỉa hè; Hệ thống điện động lực và chiếu sáng; Cây xanh, nhà vệ sinh, rào, nhà bảo vệ; Theo đó Dự án được triển khai tại các vị trí trọng điểm như: Khóm Nhà Mát, Phường Nhà Mát - Thị Xã Bạc Liêu; Đông giáp đê bao; Tây giáp trường bắn Bạc

Liêu; Nam giáp biển Đông; Bắc giáp đê biên phòng; Quy mô Dự án được đầu tư quy mô với tổng diện tích đất 95,8 ha, trong đó: Khu vực I - Phía Bắc kênh 30/4, diện tích tự nhiên là 48,90 ha và Khu vực II - Phía Nam kênh 30/4, diện tích tự nhiên 46,90 ha; Tổng mức đầu tư sau khi được UBND tỉnh điều chỉnh nhiều lần cho phù hợp với tình hình thực tế có tổng mức đầu tư là 83.405.628.556 đồng; Dự án hoàn chỉnh vào năm 2016.

Thông qua các cuộc họp Hội đồng giám định xã hội, Hội đồng có đánh giá tổng quan về kết quả triển khai Dự án như sau: Từ khi dự án đưa vào hoạt động đã thu hút ngày càng đông du khách đến khu du lịch Nhà Mát - Hiệp thành tham quan, vui chơi, giải trí, ẩm thực và lễ hội tâm linh tại khu Quán Âm phật đài, đặc biệt vào các ngày lễ, thứ bảy và chủ nhật du khách đến khu du lịch rất đông. Đồng thời dự án đã tạo công ăn, việc làm, tăng thu nhập cho các hộ dân trong khu vực thông qua việc mua bán, kinh doanh, dịch vụ phục vụ du khách.

Có thể thấy định hướng phát triển du lịch sinh thái kết hợp tâm linh là hướng phát triển hiệu quả. Tuy nhiên về tổng thể Dự án, quy mô đầu tư còn nhỏ, manh mún, cảnh quan chưa hấp dẫn do phần lớn là các ki ốt bán hàng và các khu dịch vụ, chưa có các khu vui chơi giải trí phục vụ cộng đồng thu hút khách du lịch, có thể “giữ chân” khách du lịch lưu trú lại đây. Sinh cảnh còn nghèo nàn, thiếu sự đồng bộ trong tổng thể của một khu du lịch



## Nghiên cứu - Trao đổi

tâm linh (Phật bà Nam Hải phía Nam) và khu dịch vụ vui chơi giải trí (Phía Bắc kênh 30 tháng 4). Môi trường còn nhiều tồn tại nhiều vấn đề về vệ sinh và cấp thoát nước,... đặc biệt vào mùa mưa, hệ thống thoát nước kém do thiếu tính kết nối, đồng bộ trong hệ thống cơ sở hạ tầng (giao thông, thoát nước, chiếu sáng,...). Tuy nhiên, việc quản lý sử dụng, duy tu bảo dưỡng công trình chưa được quan tâm, nên các công trình xuống cấp nhanh chóng.

Qua đó, để “Khu du lịch Nhà Mát - Hiệp Thành” phát triển bền vững, có thể cạnh tranh hút khách du lịch với các khu vực lân cận, Hội đồng giám định xã hội đã thống nhất kết quả giám định xã hội dự án báo cáo UBND tỉnh, đồng thời cũng trình UBND tỉnh xem xét 06 kiến nghị đối với chủ đầu tư, UBND phường Nhà Mát, UBND thành phố Bạc Liêu, các doanh nghiệp và các vấn đề khác, trong đó Hội đồng có đề xuất trình UBND Tỉnh chỉ đạo 08 vấn đề cụ thể như sau:

1. Các ngành, đơn vị và chủ đầu tư rà soát toàn bộ dự án, xem xét đề xuất kiến nghị của Chủ đầu tư nêu trong báo cáo giám sát, đánh giá thực hiện đầu tư số 141/BC-SVHTTDL ngày 15/6/2016 và nhanh chóng hoàn thành các công trình trọng điểm trên địa bàn như Nhà máy điện gió, các dự án du lịch, đường Cao Văn Lầu, đường Bạch Đằng, Kè Nhà Mát, Kênh 30/4, Khu du lịch Vườn Chim Bạc Liêu, đường Đê bao phía đông, đường trục F, để kết nối các tuyến đường, các dự án du lịch nhằm bảo vệ các công trình đã đầu tư trước tác động của triều cường và biến đổi khí hậu, tạo thành các tua du lịch hấp dẫn thu hút du khách đến tham quan, vui chơi, giải trí, đồng thời xem xét giải quyết kịp thời khó khăn cho nhà đầu tư.

2. Chỉ đạo Chủ đầu tư và UBND thành phố trồng cây có hoa và chịu mặn dọc các tuyến đường (Cây neem, cọ dừa, cây tra,...); Trồng các loại cây tạo cảnh quan ở ven bãi biển (muống biển,...); Phủ đầy toàn bộ diện tích rừng còn trống; Cắt cỏ, sửa chữa mặt đường, tưới nhựa bảo dưỡng toàn bộ mặt đường (khu I), sơn các vạch tim đường, làn đường, vạch dành cho người đi bộ, dán lại và bổ sung đầy đủ biển báo giao thông theo quy định, trồng bổ sung và cắt tỉa cây xanh ở các trục đường, đảo giao thông tạo mỹ quan khu du lịch.

3. Trên định hướng Nhà nước và nhân dân cùng làm: Đầu tư và kêu gọi đầu tư các dự án vườn cây và con sinh thái phù hợp với đặc điểm tự nhiên của địa phương, công viên cây xanh công cộng và phố đi bộ; Quy hoạch phát triển loại hình du lịch *homestay*.

4. Nghiên cứu bố trí bãi đỗ xe ô tô và khu mua bán

hải sản, hàng đặc sản trên trục đường số 2 (khu I) để tạo điều kiện thuận lợi cho du khách tham quan, mua sắm trước khi rời khu du lịch Nhà Mát. Kêu gọi đầu tư xe điện để đưa du khách từ bãi đỗ xe ô tô đến các điểm du lịch trong khu du lịch Nhà Mát. Nâng cấp tuyến đường từ Gành Hào đến giáp Sóc Trăng trở thành tuyến đê vừa phòng & ứng phó biến đổi khí hậu vừa là tuyến du lịch điện gió - Gành hào. Thu hồi diện tích thuộc hành lang đê biển mà Doanh nghiệp Bảo Toàn đang sử dụng và đấu nối vào hành lang chung; Đề nghị công ty Công Lý mở thêm điểm dịch vụ tham quan điện gió, để khách du lịch dễ liên hệ khi có nhu cầu.

5. Nghiên cứu phương án đổi đất lấy cơ sở hạ tầng để thu hút nhà đầu tư vừa góp vốn xây dựng cơ sở hạ tầng vừa đầu tư các hạng mục công trình.

6. Cải tạo nâng cấp hệ thống chiếu sáng, trước mắt là ở khu Quán Âm Phật đài. Thu hồi diện tích rừng mà Doanh nghiệp Lý Toàn đang sở hữu (gần với khu Quán Âm Phật đài) để phục hồi và mở rộng lại diện tích rừng.

7. Tập trung giải quyết nguồn ngân sách cho các công trình kết nối, đặc biệt là các công trình do ngân sách nhà nước đầu tư để điểm xuất phát từ TP. Bạc Liêu vào trong Khu du lịch Nhà Mát - Hiệp Thành có ấn tượng tốt ban đầu trước khi đến Khu du lịch như các dự án: Tuyến đường Cao Văn Lầu, nâng cấp & mở rộng cảng cá Gành Hào, phát triển đa dạng sinh thái vườn chim, du thuyền ven sông, cánh đồng muối,v.v... Tuyến đường dẫn vào khu du lịch và các cảnh quan bên ngoài chung quanh khu vực đường vào phải được quy hoạch cụ thể và triển khai thực hiện đồng bộ cùng với các khu nhà ở của dân chung quanh để có một con đường vào khu du lịch sạch đẹp có nề nếp. Đây là vấn đề quan trọng nhất mà phải tập trung thực hiện trong thời gian này để chuẩn bị cho mùa du lịch và dịp Noel, Tết Dương lịch và đặc biệt là Tết Cổ truyền,v.v...

8. Tăng cường kết nối với các dự án khác đang hiện hữu như dự án của DNTN Lý Toàn, Khu Thiền Viện Trúc Lâm trong thời gian tới nhất là về lĩnh vực cơ sở hạ tầng, code nền, hệ thống thoát nước, cảnh quan chiếu sáng, môi trường,... Đây là vấn đề cần làm ngay, trước mắt là với DNTN Lý Toàn để hệ thống thoát nước toàn khu được hoàn thiện tránh xuống cấp và gây mất vệ sinh môi trường do ngập nước cục bộ và các hệ thống chung của toàn khu. Song song đó, cần có kế hoạch triển khai các khu còn lại để có tính đồng bộ chung. Triển khai mở rộng trồng rừng ngập mặn lấn biển.

# KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA LIÊN HIỆP HỘI BẠC LIÊU QUÝ I NĂM 2017



BTC trao giải thưởng cho các tác giả đoạt giải Cuộc thi STTTNND tỉnh lần thứ II. Ảnh: TG

Đầu năm 2017, được sự quan tâm của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; sự ủng hộ tạo điều kiện của các Sở, Ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Bạc Liêu (LHH) đã hoàn thành nhiều hoạt động gắn với mục tiêu kinh tế xã hội, an ninh quốc phòng do UBND tỉnh giao.

Hệ thống tổ chức từ cơ quan Thường trực đến các Hội thành viên tiếp tục được xây dựng, củng cố, kiện toàn và ổn định. Hiện nay, LHH có 21 Hội thành viên và Tổ chức liên kết với 6.530 hội viên bao gồm: Hội Luật gia, Hội Khoa học lịch sử, Hội Làm vườn, Hội Y học, Hội Dược học, Hội Điều dưỡng, Hội Đông y, Hội Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, Hội Bảo vệ Thiên nhiên và môi trường, Hội Tâm lý Giáo dục học, Hội Xây dựng, Hội Kiến trúc sư, Hội Thủy sản, Hội Châm cứu, Chi Hội Điện lực, Hội Sinh vật cảnh, Hội Ung thư, Hội Cầu Đường và 3 Tổ chức liên kết là Trung tâm Khuyến Nông tỉnh, Trường Cao Đẳng Y tế, Trường Cao Đẳng KT&KT Bạc Liêu.

Liên hiệp Hội luôn thể hiện rõ nét vai trò, vị trí của mình là tổ chức chính trị - xã hội của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ của tỉnh; cử đại diện đội ngũ trí thức tham dự và phát biểu tại buổi họp mặt Trí thức, nhà báo, văn nghệ sĩ nhân dịp xuân Đinh

## Thúy Phượng

Dậu 2017 do Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh tổ chức; hoàn thành báo cáo tổng hợp kết quả hoạt động năm 2016 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2017; vận động cán bộ, nhân viên cơ quan tham gia đóng góp Quỹ Khuyến học Võ Văn Kiệt do Hội Khuyến học tỉnh Bạc Liêu phát động, Quỹ nạn nhân chất độc da cam/dioxin do Quỹ nạn nhân chất độc da cam phát động; Quỹ mái ấm công đoàn...; tổ chức 100% cán bộ, nhân viên tham dự học tập, quán triệt Nghị quyết của Đảng; họp xét kết quả Thi đua - Khen thưởng năm 2016 cho các Hội Thành viên và Hội viên. (Kết quả có 08 tập thể và 09 cá nhân nhận LHH Việt Nam tặng Bằng khen, có 03 tập thể và 05 cá nhân nhận Giấy khen LHH Bạc Liêu); LHH không ngừng vận động cán bộ, nhân viên cơ quan và trong hệ thống của tổ chức LHH thực hiện tốt việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”;...

Thường trực, Thường vụ và BCH thường xuyên họp định kỳ và đột xuất theo Điều lệ để lãnh đạo, điều hành hoạt động của LHH; Thường trực LHH rất quan tâm phát triển, kết nạp Hội thành viên mới; tổ chức hội nghị giao ban với các Hội thành viên và Tổ chức liên kết (trung bình 1 lần/quý), để trao đổi thông tin 2 chiều, qua đó nắm bắt về tình hình hoạt động giữa LHH với các Hội thành viên. Ngoài ra, Thường trực LHH đã tham dự nhiều cuộc họp, hội nghị do Tỉnh ủy, UBND tỉnh, các cơ quan ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh tổ chức như: “Hội nghị triển khai nhiệm vụ KH&CN năm 2017” của Sở Khoa học và công nghệ tỉnh; “Họp tổng kết thi đua khối các hội đặc thù năm 2016” tại Văn phòng Hội Đông y và một số Hội nghị, hội thảo khác,...

LHH Bạc Liêu được UBND tỉnh tiếp tục giao nhiệm vụ phản biện 4 Dự án: dự án: “Đầu tư nhà máy xử lý nước thải thành phố Bạc Liêu” do UBND TP. Bạc Liêu làm chủ đầu tư; dự án. “Trường Tiểu học chất lượng cao thành phố Bạc Liêu” do UBND thành

## Thông tin hoạt động Hội

phổ Bạc Liêu làm chủ đầu tư; dự án “Xây dựng trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật tỉnh” do trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật tỉnh Bạc Liêu làm chủ đầu tư; dự án “Đầu tư xây dựng bệnh viện y học cổ truyền” do Sở Y tế tỉnh Bạc Liêu làm chủ đầu tư. Đồng thời UBND tỉnh giao nhiệm vụ LHH phối hợp với sở ngành liên quan tổ chức 2 cuộc Hội thảo: Hội thảo “Kỹ thuật nuôi yến và quy hoạch, phát triển nghề nuôi chim yến tại tỉnh Bạc Liêu”; Hội thảo khoa học “Thực trạng hạn hán, xâm nhập mặn ở Bạc Liêu và giải pháp ứng phó”.

Hoạt động tuyên truyền, phổ biến kiến thức luôn được LHH quan tâm, thể hiện qua 3 hoạt động:

- Xuất bản Bản tin Trí thức Bạc Liêu:

Trong quý I/2017, LHH đã xuất bản “Bản tin Trí thức Bạc Liêu” số 33 chủ đề “Mừng Đảng - mừng Xuân Đinh Dậu”. Bản tin có 48 trang (kể cả bìa), phát hành 500 bản phổ biến rộng rãi đến các cấp, các ngành trong tỉnh, các Hội thành viên, trao đổi thông tin với Liên hiệp Hội tỉnh, thành trong cả nước. Nội dung tập trung vào 7 chuyên mục (Sự kiện - nhân vật; Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; Tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học, công nghệ; Nghiên cứu - Trao đổi; Thông tin về hoạt động hội; giới thiệu văn bản chính sách mới và chuyên mục văn hóa - văn nghệ).

- Trang web: [lhhkh.baclieu.gov.vn](http://lhhkh.baclieu.gov.vn):

Trang WEB của LHH tiếp tục hoạt động theo nhiệm vụ đặt ra. Không ngừng tuyên truyền, phổ biến kiến thức khoa học, giới thiệu sản phẩm thông tin, kết quả hoạt động của LHH, các Hội thành viên và đội ngũ trí thức. Quý I đã đăng tải trung bình 20 tin, bài. Hàng tháng, Ban biên tập Công TTĐT đều có tổng hợp và tính nhuận bút cho tác giả. Công Thông tin điện tử LHH BL được đánh giá cao tại Hội nghị tổng kết của Sở Thông tin truyền thông tỉnh.

- Điểm truy cập thông tin Khoa học công nghệ:

LHH ra mắt điểm tra cứu thông tin KHCN. Điểm tra cứu này đã xây dựng 01 kho tra cứu thông tin bách khoa với hơn 10.000 file tài liệu được số hoá. Ngoài ra, LHH còn tổ chức các lớp tập huấn bồi dưỡng kỹ năng viết, biên tập tin, bài; phối hợp với các cơ quan báo, đài trong và ngoài tỉnh viết bài, đưa tin về các hoạt động thường xuyên của LHH. Qua đó, không ngừng nâng cao vai trò, vị trí của LHH trong các ngành, các cấp và trong cộng đồng.

- Về Hội thi Sáng tạo kỹ thuật:

Liên hiệp Hội đã không ngừng đẩy mạnh phong trào Sáng tạo kỹ thuật (STKT) rộng rãi trong đội ngũ trí thức của tỉnh và trong cộng đồng. Ban tổ chức (BTC) đang phát động Hội thi STKT lần thứ 7 (2016 - 2017). BTC Hội thi đã hỗ trợ các tác giả để hoàn thiện 9 giải pháp đoạt giải Hội thi STKT lần thứ VI (01 giải Nhất, 03 giải Nhì, 05 giải Ba, 05 giải Khuyến khích) để gửi tham gia Hội thi sáng tạo kỹ thuật toàn quốc tại Hà Nội. BTC đã tích cực làm tốt công tác tuyên truyền, quảng bá về Hội thi trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh; tổ chức vận động, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tham gia Hội thi bằng nhiều hình thức như: Tổ chức hội nghị triển khai, phát động, gửi công văn đến các cơ quan, ban ngành, các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; phối hợp với Báo Bạc Liêu, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Công thông tin điện tử của tỉnh và các trang thông tin điện tử của các Sở, ban ngành đăng tải Thẻ lệ và những nội dung liên quan đến Hội thi,...

- Về Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng:

Liên hiệp Hội đang phát động Cuộc thi Sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng (STTTNNĐ) tỉnh Bạc Liêu lần thứ III (2016 - 2017) gắn với việc tham gia Cuộc thi STTTNNĐ toàn quốc lần thứ 13. BTC Cuộc thi đã in và phát hành 2.000 thẻ lệ, tờ bướm tuyên truyền, phiếu đăng ký, bản mô tả giải pháp gửi rộng rãi đến cán bộ các sở ngành, các em học sinh sinh viên và các đối tượng có nhu cầu... BTC đã treo 90 tấm băng rôn tuyên truyền dọc trên các tuyến đường chính tại TP. Bạc Liêu, treo các băng rôn tại các trường trọng điểm trên địa bàn toàn tỉnh. BTC dự kiến sẽ tổng kết đồng thời phát động và trao giải thưởng Cuộc thi trong quý III/2017. Trong quý I, BTC Cuộc thi đã làm việc với UBND các huyện thị để thành lập BTC Cuộc thi STTTNNĐ cấp huyện. Bắt đầu tháng 7/2017 Cuộc thi STTTNNĐ của tỉnh sẽ tổ chức thành hai cấp (cấp huyện và cấp tỉnh). Thành phố Bạc Liêu là đơn vị thí điểm tổ chức Cuộc thi STTTNNĐ cấp huyện.

Trong thời gian tới, LHH sẽ tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những yếu kém trong quá trình hoạt động, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ chung của ngành cũng như nhiệm vụ nhà nước gắn với phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng năm 2017.



# NÉT KHỞI SẮC CỦA CÔNG TÁC THI ĐUA KHEN THƯỞNG HỘI ĐIỀU DƯỠNG TỈNH BẠC LIÊU

**CN Hà Thị Mào**

*CT Hội Điều dưỡng tỉnh Bạc Liêu*

**N**gày 28 tháng 3 năm 2017, Hội Điều dưỡng tỉnh Bạc Liêu phối hợp với Sở Y tế đã tổ chức họp giao ban tổng kết công tác Hội cũng như công tác chính quyền về hoạt động Điều dưỡng. Thành phần tham dự: Bác sĩ Trần Hoài Đào - Phó Giám đốc Sở Y tế, Cử nhân Hà Thị Mào - Chủ tịch Hội Điều dưỡng (PTP Nghiệp vụ Y phụ trách công tác Điều dưỡng), đại diện Ban giám đốc các bệnh viện, Điều dưỡng trưởng các bệnh viện đồng thời cũng là Chi hội trưởng các Chi hội Điều dưỡng bệnh viện. Cử nhân Hà Thị Mào thông qua dự thảo báo cáo tình hình hoạt động điều dưỡng 2016, phương hướng nhiệm vụ năm 2017. Các đại biểu đã có nhiều ý kiến đóng góp, theo đó thống nhất năm 2017 sẽ mở 1 lớp cử nhân điều dưỡng đào tạo tại tỉnh, tổ chức tập huấn tăng cường năng lực lãnh đạo và quản lý điều dưỡng, hội thảo cải cách thủ tục hành chính về công tác điều dưỡng, tổ chức cho điều dưỡng trưởng tham quan học hỏi kinh nghiệm tại Bệnh viện Chợ Rẫy, tổ chức hội nghị chuyên đề tại các chi hội và thống nhất thực hiện nhiều nội dung quan trọng khác. Thay mặt BCH, cử nhân Hà Thị Mào báo cáo kết quả xét thi đua của Hội Điều dưỡng năm 2016.

Căn cứ theo tiêu chuẩn xét thi đua do Tỉnh hội ban hành, kết quả xét thi đua các chi hội như sau:

STT	CHI HỘI ĐIỀU DƯỠNG	ĐIỂM ĐẠT	XẾP LOẠI
01	BVĐK huyện Phước Long	44	Xuất sắc
02	BVĐK huyện Hòa Bình	44	Xuất sắc
03	BVĐK thị xã Giá Rai	42	Tốt
04	BVĐK huyện Vĩnh Lợi	40	Tốt
05	BVĐK huyện Hồng Dân	39	Khá
06	BVĐK tỉnh Bạc Liêu	38	Khá
07	BVĐK Thanh Vũ Medic	33	Trung bình
08	BVĐK huyện Đông Hải	31	Trung bình

Các tập thể và cá nhân đạt thành tích cao đã đề nghị Liên Hiệp Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, Liên Hiệp Hội Khoa học và Kỹ thuật Bạc Liêu và Hội Điều dưỡng tỉnh khen thưởng. Kết quả khen thưởng



Ảnh:T.L

như sau: Hội Điều dưỡng tỉnh Bạc Liêu, Bà Hà Thị Mào, được Liên Hiệp Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam tặng Bằng khen; Chi hội Điều dưỡng BVĐK huyện Phước Long, Chi hội Điều dưỡng BVĐK huyện Hòa Bình, Chi hội Điều dưỡng BVĐK thị xã Giá Rai và Ông Mạc Phước An (Chi hội trưởng Chi hội Điều dưỡng BVĐK huyện Phước Long), Bà Trần Thị Kiều (Chi hội trưởng Chi hội Điều dưỡng BVĐK huyện Hòa Bình), Bà Nguyễn Thùy Dương (Chi hội trưởng Chi hội Điều dưỡng BVĐK thị xã Giá Rai) được Liên Hiệp Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Bạc Liêu tặng Giấy khen; đồng thời Hội Điều dưỡng tỉnh Bạc Liêu tặng Giấy khen cho 3 tập thể và 84 cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác Hội.

Tại buổi họp Bs Trần Hoài Đào, Phó Giám đốc Sở Y tế đã trao bằng khen và giấy khen của Liên Hiệp Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam và Liên Hiệp Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Bạc Liêu; CN Hà Thị Mào, Chủ tịch Hội Điều dưỡng tỉnh đã trao giấy khen cho các tập thể chi hội đạt thành tích xuất sắc.

Cuộc họp giao ban đã thành công tốt đẹp, các đại biểu hết sức phấn khởi tiếp thu những ý kiến chỉ đạo của Phó Giám đốc Sở Y tế, lãnh đạo các bệnh viện cũng hứa sẽ hỗ trợ tích cực để chi hội Điều dưỡng hoạt động đạt hiệu quả cao nhất. CN Hà Thị Mào đại diện Hội Điều dưỡng tỉnh Bạc Liêu tiếp thu ý kiến chỉ đạo của Phó Giám đốc Sở Y tế và hứa sẽ lãnh đạo Điều dưỡng Bạc Liêu ngày càng phát triển, hoàn thiện./.

**Giới thiệu:**

# THÔNG BÁO

*Kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại buổi làm việc với Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam.*

**BBT**



Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc với các đại biểu tham dự buổi làm việc. Ảnh:T.L

**N**gày 23 tháng 3 năm 2017 tại Hà Nội, Văn phòng Chính phủ đã ban hành Thông báo số 155/TB-VPCP kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại buổi làm việc với Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam. BBT Bản tin Trí thức Bạc Liêu tổng hợp lại nội dung Thông báo này:

Thông báo nêu rõ ngày 17 tháng 02 năm 2017, tại trụ sở Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chủ trì buổi làm việc với Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam. Cùng tham dự buổi làm việc có Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam, lãnh đạo Ban Tuyên giáo Trung ương, các Bộ: Bộ Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ, Xây dựng, Văn phòng Chính phủ và UBND thành phố Hà Nội. Về phía Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam có đ/c Đặng Vũ Minh, Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam và các đ/c lãnh đạo của Liên hiệp Hội cùng đi.

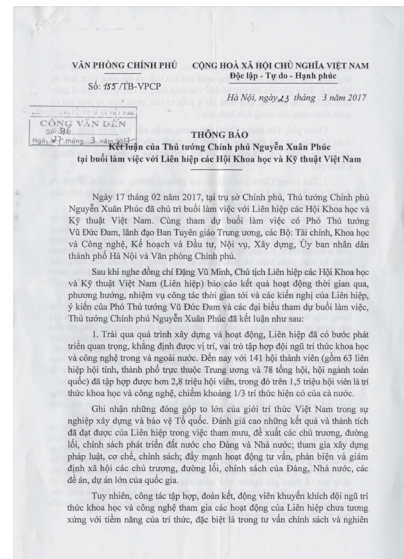
Sau khi nghe báo cáo kết quả hoạt động của Liên hiệp Hội Việt Nam thời gian qua, phương hướng

nhiệm vụ thời gian tới, các ý kiến kiến nghị của Liên hiệp Hội và ý kiến phát biểu của đại biểu; Thủ tướng đã kết luận 3 vấn đề lớn: (1) Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc ghi nhận, biểu dương, đánh giá cao những nỗ lực của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam trong việc khẳng định, vị trí, vai trò tập hợp lực lượng trí thức khoa học và công nghệ trong và ngoài nước đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Thủ tướng đánh giá cao những thành tích đã đạt được trong việc tham mưu, đề xuất các chủ trương, đường lối, chính sách phát triển đất nước

cho Đảng, Nhà nước; làm tốt công tác tư vấn xây dựng pháp luật, cơ chế, chính sách, tư vấn phản biện, giám định xã hội,... Thủ tướng mong muốn các nhà khoa học, Liên hiệp Hội và các tổ chức thành viên tiếp tục tham mưu, tư vấn cho Chính phủ, các bộ, ngành về chính sách phát triển kinh tế xã hội. (2) Thủ tướng nhất trí với các phương hướng, nhiệm vụ mà Đại hội VI của Liên hiệp Hội Việt Nam đề ra. Trong thời gian tới, Liên hiệp Hội Việt Nam cần làm tốt hơn nữa công tác tập hợp đội ngũ trí thức khoa học công nghệ, kể cả trí thức Việt kiều để đề xuất, tham mưu cho Đảng, Chính phủ những vấn đề quan trọng về đường lối, chủ trương, chính sách phát triển đất nước; tạo môi trường và điều kiện thuận lợi để trí thức trong đó có hội thành viên và tổ chức trực thuộc đi đầu trong việc truyền bá, phổ biến kiến thức khoa học và công nghệ, tinh hoa trí thức nhân loại, tham gia tích cực hoạt động đào tạo, nghiên cứu, chuyên gia khoa học công nghệ; tham gia đề xuất, xây dựng cơ chế chính sách, giám sát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thể

chế kìm hãm sự phát triển của khoa học và công nghệ; đề xuất các chính sách ưu đãi sử dụng nhân tài hoạt động khoa học công nghệ, nhất là các nhà khoa học trẻ có nhiều triển vọng, khơi dậy lòng đam mê nghiên cứu khoa học trong giới học sinh, sinh viên, phát huy năng lực sáng tạo trong cộng đồng doanh nghiệp và rộng rãi trong nhân dân; Đảng đoàn LHH cần đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng, phòng chống các biểu hiện “tự chuyển biến”, “tự chuyển hóa”, phát huy những phẩm chất tốt đẹp của đội ngũ trí thức; phối hợp chặt chẽ với Bộ Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị của ngành; tăng cường hơn nữa công tác hợp tác quốc tế; (3) Thủ tướng giải quyết một số kiến nghị của Liên hiệp Hội Việt Nam, chỉ đạo Bộ tài chính ban hành văn bản hướng dẫn về cơ chế tài chính theo hướng xã hội hóa để giảm chi từ ngân sách các hoạt động của Liên hiệp Hội; Bộ Khoa học công nghệ và Liên hiệp Hội Việt Nam cần khẩn trương thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng tại Thông báo số 330/TB-VPCP ngày 19/8/2014 về xây dựng Chương trình truyền thông, phổ biến kiến thức khoa học và công nghệ đến năm 2020; thống nhất giữ nguyên chế độ chính sách của công chức đối với những người là công chức ở cơ quan khác do yêu cầu công tác của Đảng, Nhà nước được

điều động, luân chuyển về công tác ở Liên hiệp Hội TW và địa phương, đối với cán bộ khác trong chỉ tiêu biên chế được giao thì thực hiện theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức và pháp luật có liên quan; Liên hiệp Hội Việt Nam cần khẩn trương hoàn thiện các thủ tục theo quy định trình Thủ tướng phê duyệt chủ trương đầu tư dự án trụ sở mới... Việc xây dựng trụ sở mới căn cứ vào quy định chung nhưng phải khang trang, xứng đáng là nơi tập hợp đội ngũ trí thức khoa học công nghệ ở trong và ngoài nước tham gia xây dựng, phát triển đất nước...  
Thông báo đã được Văn phòng Chính phủ gửi đến Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, các Bộ ngành liên quan biết, thực hiện.



## Một kịch bản chiến tranh...

(tiếp theo trang 17)

nổi dậy. Ngày 29 tháng 4 năm 1975, ta tấn công và nổi dậy trên toàn mặt trận, đánh địch vùng ngoài, vùng trong, vùng ven, thọc sâu vào hang ổ của địch ở Sài Gòn. Ngày 30 tháng 4 năm 1975, Binh đoàn hỗn hợp của Quân đoàn 2 chiếm Dinh Độc lập, bắt sống Nội các nguy Sài Gòn. Tổng thống nguy Dương Văn Minh mới nhậm chức chưa được tuần lễ tuyên bố đầu hàng vô điều kiện. Cờ giải phóng tung bay lúc 11 giờ 30 ngày 30 tháng 4 năm 1975. Chiến dịch Hồ Chí Minh toàn thắng. Trong các ngày 30/4 – 1/5/1975 ta giải phóng hoàn toàn miền Tây nam Bộ và vùng đảo, bán đảo. Sau hai lần phá hoại Hiệp định về kết thúc chiến tranh ở Việt Nam, buộc thực dân, đế quốc phải rút khỏi lãnh thổ Việt Nam, cuối cùng Mỹ - một đất nước giàu có nhất thế giới, nhiều phương tiện chiến tranh, vũ khí giết người hàng loạt nhất thế giới... phải chấp nhận thua cuộc (nếu không nói là đầu hàng!), cuốn cờ, rút quân về nước dưới sự chứng kiến của cộng đồng Quốc tế và nhân dân trên toàn thế giới, quét sạch bóng dáng quân xâm lược trên toàn cõi Việt Nam sau hơn thế kỷ chiếm đóng.

Trải qua hơn 30 năm chiến tranh thần thánh “Chín năm làm một Điện Biên”, “Cuộc chiến 10 nghìn ngày” đã minh chứng cho Kịch bản chiến tranh khoa học, thực tiễn hoàn hảo của cách mạng Việt Nam. Nay, hơn 72 năm, đến dịp kỷ niệm 30/4, giá trị Kịch bản chiến tranh khoa học, thực tiễn hoàn hảo lại hiện về là bài học hết sức có giá trị làm đậm nét thêm trong tâm tưởng của các thế hệ người Việt Nam nhất là thế hệ trẻ.



Truyện ngắn:

# Thầy giáo cũ

Phương Nhã

Sau gần 20 năm, tôi mới có dịp về thăm lại mái trường xưa. Trước mắt tôi mọi thứ thay đổi rất nhiều, sân trường rợp bóng mát từ những tán cây cổ thụ to cao, sân trường được trang trí những khung trồng hoa rất đẹp. Tôi bước chân theo con đường mòn và đến gần một lớp học. Nghe tiếng thầy giáo giảng bài trên lớp và ánh mắt ngây thơ của đám học trò khiến tôi dừng lại và bao ký ức của tuổi học trò ngày nào hiện về trong tôi.

Tôi còn nhớ ngày hôm đó, ngày đầu tiên tôi gặp thầy, sau khi trống đánh vào lớp khoảng 5 phút mà không thấy thầy, cô nào vào lớp, tôi nhìn đồng hồ treo trên tường, rồi dỗi mắt ra ngoài cửa lớp. Nơi đây hành lang dài im ắng, chờ đợi, lắng nghe tiếng bước chân “gõ nhịp” để thăm đoán: thầy hay cô sẽ dạy Lịch sử lớp mình nhỉ? Vì nhà trường thông báo hôm nay là thay đổi giáo viên. Cô giáo cũ đã chuyển công tác về trường khác. Mười lăm phút trôi qua nhanh chóng trong sự sốt ruột của học trò. Phía cuối lớp có ai nghịch ngợm ngân nga: “Khi thầy viết bảng, bụi phấn rơi rơi,...”

- Nghiêm!

Giọng lớp trưởng vang to, khá oai (trường lớp tôi hồi đó nhỏ con mà to miệng). Thầy giám thị xuất hiện thông báo có giáo viên mới đến dạy thay môn Lịch sử của lớp ta. Tám mươi sáu con mắt học trò đen láy đổ dồn về phía cửa. Thấp thoáng phía sau thầy giám thị là một bóng dáng lạ, chắc “ông” thầy Lịch sử mới ?!. Ô, nhưng sao mà nhìn thầy giống học trò quá đỗi!!! Thầy giám thị cười khá tươi:

- Xin giới thiệu với các em, đây là thầy Liêm. Từ hôm nay, thầy Liêm sẽ phụ trách môn Lịch sử lớp thay cho cô Hào.

Một tràng pháo tay ngưỡng mộ vang lên như mưa rào tháng sáu. Thầy Liêm mỉm cười gật nhẹ đầu “chào các em thân mến!”. Ôi chao, hai má thầy sao mà đỏ như màu xác pháo, cặp kính cận suýt chút nữa rơi khỏi sống mũi. Chắc vì cảm động trước “thịnh tình” của lũ học trò nghịch ngợm mà đáng yêu của cả lớp dành cho thầy ngày đầu tiên gặp gỡ.



Lớp CCLLCT B45 tham quan Khu căn cứ Tỉnh ủy Bạc Liêu. Ảnh: T.L

Trước khi trở lại văn phòng, thầy giám thị còn “ân cần dặn dò” với lớp: Các em phải học cho ngoan. Nhớ là không được phá thầy! Ôi! Lời “đe nạt” ấy không phải là không có lý do. Bởi vì, lớp tôi có truyền thống tuy thông minh, học giỏi, có đội hình đẹp, hạnh kiểm tốt nhưng chuyện nghịch ngợm cũng đứng vào hàng... “quái quỷ”! Thầy cô thương cũng lắm, mà buồn cũng không ít. Không biết trước khi nhận lớp, thầy Liêm đã có “nghiên cứu lý lịch” học trò chưa mà... coi bộ thầy “bình tĩnh rồi lại run” thấy rõ.

Sau màn tự giới thiệu rất “đễ thương”, thầy là sinh viên Đại học Khoa Tự nhiên mới ra trường (thầy giới thiệu với cái giọng phong thái điệu đà như con gái). Tiếp theo, thầy vui vẻ đòi kiểm tra bài cũ. Bốn mươi ba cái miệng “kêu ca” càng lúc càng to nhưng vẫn không làm thầy thay đổi quyết định. Thầy cầm quyển sổ điểm dò từng tên một. Bỗng cây viết đỏ thầy đặt xuống gần giữa sổ điểm, một cái tên được xướng lên:

- Lâm Phương Nhã

Cả lớp im phăng phắc, bỗng nổ ra một trận cười “bom dội” với những câu hỏi của thầy và câu trả lời của trò. Quyển sổ điểm được gấp lại và bài học mới bắt đầu. Cái sự khởi đầu nan ấy rồi cũng qua, mọi chuyện cũng biến thành kỷ niệm. Mà kỷ niệm lại bắt đầu từ sự nhiệt tình khá ngây ngô của cả thầy lẫn trò. Bây giờ đến lúc hai bên bắt đầu “hợp đồng tác chiến”.

Tôi nhớ đến thầy trong mỗi giờ lên lớp, vẫn hình

dáng ngày xưa truyền đạt những bài học Lịch sử cho chúng tôi. Tuy là giáo viên trẻ nhưng thầy luôn tận tụy đến lớp, vẫn chèo lái những con thuyền mơ ước của những em học trò nhỏ đến bến bờ hạnh phúc. Giọng thầy nhẹ nhàng, nhiệt tình phân tích cho học sinh chúng tôi những sự kiện lịch sử đáng nhớ, những chiến thắng vang dội của quân ta khắp các chiến trường. Thinh thoảng thầy ngừng giảng và nhìn đám học trò đang tròn mắt suy ngẫm điều gì đó. Thầy là giáo viên được đào tạo khá bài bản, yêu nghề và đam mê nghiên cứu Lịch sử. Chính vì thế mà vốn kiến thức về Lịch sử của thầy rất sâu rộng.

Giờ đây khi mọi thứ đã được thay mới nhưng thầy vẫn ngày ngày đến lớp. Là một giáo viên dạy sử nên tính thầy rất nghiêm khắc. Thầy luôn dạy chúng tôi phải biết tự phấn đấu vươn lên. Thầy thường bảo, lịch sử là cái gốc rễ của một quốc gia dân tộc, khi các em hiểu lịch sử cũng là hiểu được truyền thống quý báu của ông cha ta, biết mà học hỏi, biết mà phát huy những truyền thống quý báu đó. Theo lời dạy đó, mỗi thế hệ học sinh chúng tôi đều cố gắng trở thành một học sinh ngoan trong mắt thầy.

Đã 20 năm trôi qua với bao thế hệ học trò đến và đi khỏi ngôi trường này, nhưng hình bóng thầy mỗi ngày lên lớp thì vẫn vậy. Những học trò đầu tiên của thầy nay đã thành đạt và không ít người có địa vị cao trong xã hội, nhưng cũng không sao quên được lời dạy, những kiến thức mà thầy đã truyền đạt. Thầy luôn dạy cách làm sao để hiểu và nhớ về một sự kiện lịch sử lâu nhất. “Chỉ khi các em hiểu rõ nguyên nhân tại sao và giải thích được những sự kiện, những mối ràng buộc đó thì các em mới có thể làm tốt một bài lịch sử”.

Trong giờ giảng, thầy thường nhấn mạnh đến những sự kiện then chốt nhất, có tính quyết định đến giai đoạn lịch sử đang nghiên cứu. Thầy thường dặn chúng tôi: “muốn học được lịch sử thì cần phải biết hệ thống kiến thức, tóm gọn vấn đề lại, nắm chắc thời gian diễn ra sự việc rồi triển khai thật nhỏ ra. Như vậy vừa nhớ lâu lại không bị mất ý”. Theo lời khuyên của thầy, mỗi chúng tôi đều nhớ rất rõ những vấn đề lịch sử và không bỏ sót chút nào khi làm bài kiểm tra.

Tôi còn nhớ kỷ niệm về thầy khi còn đang học phổ thông và tôi đã quyết định nối nghiệp “trồng người” của thầy. Là một học sinh chuyên văn nên tôi rất thích

những môn xã hội, đặc biệt là tìm hiểu những kiến thức lịch sử. Nhưng do điều kiện, tôi đã không thực hiện hết ước mơ, hoài bão mà tôi có được từ thầy. Nhưng dù bất cứ ở nơi đâu, công tác trên lĩnh vực nào thì em vẫn nhớ về thầy và những gì thầy đã dạy cho chúng em. Cảm ơn tất cả những gì thầy đã dành tặng cho chúng em. Những tình cảm đó thật tuyệt vời và thiêng liêng nhất. Cảm ơn những người đã giúp nuôi dưỡng và chấp cánh ước mơ của chúng em thành hiện thực, những người đã dốc hết tâm sức vì một thế hệ tương lai.

## Mùa phương vĩ

Tg. Võ Minh Phúc

*Ve sầu hát trên cành phương vĩ  
Nắng gió hè thủ thỉ cùng cây  
Xuân qua hạ đến vẫn xoay  
Bao lời ước hẹn vòng tay hôm nào*

*Ngày tháng ấy cùng nhau dạo bước  
Đá sỏi mòn thệ ước thời gian  
Đường dài sự học còn mang  
Nên chưa nghĩ đến đá vàng thủy chung*

*Mùa hạ đến băng khuâng tự hỏi  
Buổi học nào trao đổi lời thơ  
Mắt nhìn đắm đuối mộng mơ  
Vòng tay kỷ niệm đợi chờ nhau không*

*Mùa thi cử ngày mong điểm hẹn  
Hai mái đầu len lén nhìn nhau  
Cầm tay khe khẽ câu chào  
Đôi dòng nhật ký khơi mào ước mơ*

*Thời kỷ niệm bây giờ nghĩ lại  
Nhớ phương hồng luyến ái yêu thương  
Bao mùa lá rụng còn vương  
Ve sầu khóc mãi bên đường hè sang*

*Ngày tháng ấy gửi trang lưu bút  
Chữ gò nghiêng dạo khúc ban đầu  
Vẫn xa nghĩa đậm tình sâu  
Một thời hoa bướm còn đâu tháng ngày.*

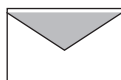
## NGÀY XƯA

Thanh Vân

*Tự nhiên lại nhớ đầy hương lúa  
cánh cò nghiêng xuống một ngày xưa  
bờ nương xanh ngắt vào kỷ niệm  
dòng kênh trôi suốt mấy bóng dừa*

*gió lay tà áo người em gái  
tóc mai in ngần nước trên đồng  
và hương lúa mới còn vương lại  
ngày xưa, cho đầy trong mắt trong*

*chợt thương mùi khói về xa ngái  
quyện vào nỗi nhớ một chiều phai  
ổi thơm vườn cũ người không lại  
để nhớ mùa xưa nắng đã dài...*



## HỘP THƯ

Trong số này, ban Biên tập đã nhận được tin, bài cộng tác của các Cộng tác viên (CTV): Nguyễn Xuân Khoa, Huỳnh Kim Gia, Trương Công Lập, Lâm Hồ Sỹ, Lý Saphal, Hà Thị Mào, Tô Quốc Đức, Võ Minh Phúc, Nguyễn Thị Hoàng Oanh, Lê Văn Dũng, Thủy Sinh, Võ Đăng Ký, Châu Khánh....

Ban Biên tập trân trọng cảm ơn và rất mong sẽ tiếp tục nhận được sự tham gia, cộng tác tin, bài của quý CTV cho số 35 kế tiếp trong Quý III/2017 với chủ đề: Mừng Lễ Quốc khánh 2/9, những thành tựu về khoa học, kỹ thuật; ứng dụng công nghệ mới; phổ biến kiến thức khoa học và đời sống; nông nghiệp - nông thôn; sức khỏe - y tế; tin hoạt động của các Hội thành viên...

Mọi thông tin, bài viết, hình ảnh, quý CTV vui lòng gửi về Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật tỉnh Bạc Liêu. Địa chỉ: 37C, Đường Bà Triệu, phường 3, Tp. Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. Điện thoại: 07813 826101. Đồng thời gửi qua email: lhhkhl@gmail.com; lhhkhtbl@gmail.com

Những bài viết của quý CTV chưa đăng, Ban Biên tập sẽ cố gắng sắp xếp đăng trong những lần khác. Mong quý CTV thông cảm. Ban Biên tập trân trọng cảm ơn sự cộng tác thường xuyên của quý CTV.

Trân trọng.

BBT

## Ký ức tháng Tư

Nguyễn Vũ

*Một tháng tư về, lịch sử sang trang  
Quê hương thắm một màu cờ cách mạng  
Dân tộc mình ca bài ca hùng tráng  
Vui mùa xuân về khắp mọi nhà!*

*Tháng tư về trong khúc hoan ca  
Như có Bác trong ngày vui đại thắng  
Cả nước hân hoan  
Nam Bắc một nhà.*

*Tháng tư đi qua  
Cuộc trường chinh cứu nước  
Giữ sắc son một tấm lòng sau trước  
Quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh.*

*Một lời thề đỉnh ninh  
Cho nước nhà độc lập  
Cho non sông, gấm vóc  
Chung một dải cơ đồ.*

*Tháng tư sum vầy, tròn vẹn một ước mơ  
Nói vòng tay lớn trong tình dân tộc  
Tiến quân ca bên màu cờ Tổ quốc  
Đất nước reo vui ngày chiến thắng huy hoàng.*

## CHIỀU TÂN CƯƠNG ...

Nguyễn Vũ

*Chiều Tân Cương  
Em rót mời tôi chén trà xứ Thái  
Màu trà xanh non, nụ cười con gái  
Giữa miền sơn cước hương trà thanh tân.*

*Gió băng khuâng  
Chén trà bồi hồi  
Cái ấm lặng yên, khói thì nồng nổi  
Cứ vòng vo không biết nói câu gì.*

*Màu nắng chung chiêm  
Lá hiển đến thế  
Sơn nữ lặng nhìn chiều buông sơn khê  
Đôi trà nghiêng  
Lữ khách chẳng muốn về.*

## Rồi thì...

Thái Thanh

*Rồi thì xuân cũng qua mùa  
Rồi thì hè đến, ve sầu thở than  
Bằng lăng, tím nở chứa chan  
Mây trôi, gió lộng, chao nghiêng cánh diều  
Rồi thì em cũng thôi buồn  
Cơn mưa mùa hạ, dịu cơn nắng chiều  
Rồi thì em cũng lấy chồng  
Để cho phượng vĩ lác trong nắng vàng.*



